

Hướng dẫn sử dụng

© Copyright 2014 Hewlett-Packard Development Company, L.P.

Bluetooth là tên thương mại thuộc sở hữu của chủ sở hữu và được sử dụng bởi Hewlett-Packard Company theo giấy phép. Intel là nhãn hiệu của Tập đoàn Intel tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác. Microsoft và Windows là các nhãn hiệu đã được đăng ký của Tập đoàn Microsoft.

Thông tin chứa trong tài liệu này có thể thay đổi mà không thông báo. Bảo hành duy nhất cho sản phẩm và dịch vụ của HP được quy định trong bản điều khoản bảo hành đi kèm với sản phẩm và dịch vụ như vậy. Không điều nào trong tài liệu này được coi là cấu thành bảo hành bổ sung. HP không chịu trách nhiệm cho lỗi hoặc thiếu sót về kỹ thuật hoặc biên tập có trong tài liệu này.

Ấn bản đầu tiên: Tháng 8 năm 2014

Số hiệu phần tài liệu: 765879-EP1

Thông báo sản phẩm

Hướng dẫn này mô tả các tính năng phổ biến cho hầu hết các model. Một số tính năng có thể không có sẵn trên máy tính của bạn.

Không phải tất cả các tính năng đều có sẵn trong mọi phiên bản của Windows. Máy tính này có thể yêu cầu phần cứng, trình điều khiển và/hoặc phần mềm được nâng cấp và/hoặc được mua riêng, để tận dụng hết các chức năng của Windows. Truy cập <http://www.microsoft.com> để biết chi tiết.

Để truy cập hướng dẫn sử dụng mới nhất, truy cập <http://www.hp.com/support> và chọn quốc gia của bạn. Chọn **Drivers & Downloads** (Trình điều khiển & Tải xuống), rồi làm theo hướng dẫn trên màn hình.

Điều khoản phần mềm


Bằng việc cài đặt, sao chép, tải xuống hoặc sử dụng theo cách khác bất kỳ sản phẩm phần mềm nào được cài đặt sẵn trên máy tính này, bạn đồng ý bị ràng buộc bởi các điều khoản của Thỏa thuận cấp phép người dùng cuối (EULA) của HP. Nếu bạn không chấp nhận những điều khoản cấp phép này, biện pháp khắc phục duy nhất là hoàn trả lại toàn bộ sản phẩm chưa sử dụng (phần cứng và phần mềm) trong vòng 14 ngày để được hoàn tiền tùy thuộc vào chính sách hoàn trả tại nơi bạn mua hàng.

Để biết thêm thông tin hoặc yêu cầu hoàn trả toàn bộ tiền máy tính, xin vui lòng liên lạc với người bán.

Cảnh báo an toàn

⚠ CẢNH BÁO! Để giảm khả năng thương tích liên quan đến nhiệt hoặc quá nhiệt máy tính, không đặt máy tính trực tiếp lên đùi hoặc cản trở lỗ thông hơi của máy tính. Chỉ sử dụng máy tính trên bề mặt cứng, bằng phẳng. Không để bề mặt cứng khác, như máy in tùy chọn gần kề hoặc bề mặt mềm, như gối, chăn hoặc quần áo, chặn luồng không khí. Ngoài ra, không để bộ chuyển đổi điện xoay chiều tiếp xúc với da hoặc bề mặt mềm, như gối, chăn hoặc quần áo, trong quá trình hoạt động. Máy tính và bộ chuyển đổi điện xoay chiều tuân theo các giới hạn nhiệt độ được xác định theo Tiêu chuẩn quốc tế về an toàn thiết bị công nghệ thông tin (IEC 60950).

Thiết đặt cấu hình bộ xử lý (chỉ các model được chọn)

 **QUAN TRỌNG:** Chọn model máy tính được cấu hình với bộ xử lý Intel® Atom® E3800 và hệ điều hành Windows®. Ở các model này, không được thay đổi thiết đặt cấu hình bộ xử lý trong msconfig.exe từ 4 hoặc 2 bộ vi xử lý thành 1 bộ vi xử lý. Nếu bạn làm như vậy, máy tính sẽ không khởi động lại. Bạn sẽ phải thực hiện thiết đặt lại của nhà sản xuất để khôi phục lại các thiết đặt ban đầu.

Mục lục

1 Khởi đầu đúng	1
Thăm cửa hàng ứng dụng của HP	1
Các thực hành tốt nhất	1
Các tài nguyên khác của HP	1
2 Tìm hiểu về máy tính	4
Xác định phần cứng	4
Xác định phần mềm	4
Xác định linh kiện	4
Sử dụng các phím thao tác	10
Nhấn	12
3 Kết nối mạng	13
Kết nối với mạng không dây	13
Sử dụng điều khiển không dây	13
Nút không dây	13
Điều khiển hệ điều hành	14
Kết nối mạng WLAN	14
Sử dụng Bảng thông rộng di động của HP (chỉ các model được lựa chọn)	15
Sử dụng các thiết bị Bluetooth không dây (chỉ các model được lựa chọn)	15
Kết nối với mạng có dây—LAN (chỉ các model được chọn)	16
Chia sẻ dữ liệu và ổ đĩa và truy cập vào phần mềm	16
Chia sẻ truyền thông và dữ liệu qua mạng nhóm gia đình (chỉ các model được chọn)	17
4 Thường thức các tính năng giải trí	18
Sử dụng webcam (chỉ các model được chọn)	18
Sử dụng âm thanh	18
Kết nối loa	18
Kết nối tai nghe	18
Kết nối với micrô	19
Kết nối tai nghe	19
Sử dụng Beats Audio (chỉ các model được chọn)	19
Truy cập Control Panel (Bảng điều khiển) của Beats Audio	19
Kích hoạt và tắt Beats Audio	19
Sử dụng video	19
Kết nối với các thiết bị video bằng cách sử dụng cáp VGA (chỉ các model được chọn)	20

Kết nối với các thiết bị video bằng cách sử dụng cáp HDMI (chỉ các model được chọn)	20
Cài đặt âm thanh HDMI	21
Kết nối với các thiết bị hiển thị kỹ thuật số bằng cách sử dụng cáp DisplayPort (chỉ các model được chọn)	22
Kết nối màn hình không dây tương thích với Miracast (chỉ các model được chọn)	23

5 Điều hướng màn hình 24

Dùng thao tác trên Bàn di chuột và màn hình cảm ứng	24
Gõ nhẹ	24
Cuộn bằng hai ngón tay	24
Phóng to, thu nhỏ bằng hai ngón tay	25
Nhấp hai ngón tay	25
Trượt nhanh ở cạnh phải	25
Trượt nhanh ở cạnh trái	26
Trượt nhanh ở cạnh trên và trượt nhanh ở cạnh dưới	26
Trượt bằng một ngón tay (chỉ cho màn hình cảm ứng)	27
Sử dụng bàn phím và con chuột tùy chọn	27

6 Quản lý nguồn điện 28

Kích hoạt và thoát trạng thái Sleep (Ngủ) và Hibernation (Ngủ đông)	28
Kích hoạt và thoát trạng thái Sleep (Ngủ) bằng cách thủ công	28
Kích hoạt và thoát trạng thái Hibernation theo cách thủ công (chỉ các model được chọn)	29
Thiết đặt mật khẩu bảo vệ khi thức dậy (thoát trạng thái Sleep (Ngủ) hoặc Hibernation (Ngủ đông))	29
Sử dụng đồng hồ năng lượng hoặc thiết đặt nguồn điện	30
Chạy bằng pin	30
Pin có niêm phong của nhà sản xuất (chỉ các model được chọn)	30
Pin người dùng có thể thay thế (chỉ các model được chọn)	30
Tìm thông tin về pin	31
Tiết kiệm năng lượng pin	31
Giải quyết mức pin yếu	32
Giải quyết mức pin yếu khi có sẵn nguồn điện ngoài	32
Giải quyết mức pin yếu khi có sẵn nguồn điện ngoài	32
Giải quyết mức pin yếu khi máy tính không thể thoát trạng thái Hibernation (Ngủ đông)	32
Tháo pin người dùng có thể thay thế (chỉ các model được chọn)	32
Vứt bỏ pin người dùng có thể thay thế (chỉ các model được chọn)	32
Chạy bằng nguồn điện xoay chiều	33
Giải quyết sự cố về nguồn điện	33

Tắt máy tính	34
7 Bảo trì máy tính của bạn	35
Cải thiện hiệu suất	35
Sử dụng Disk Defragmenter (Trình chống phân mảnh đĩa)	35
Sử dụng Disk Cleanup (Dọn đĩa)	35
Cập nhật các chương trình và trình điều khiển	35
Vệ sinh máy tính của bạn	36
Quy trình vệ sinh	36
Vệ sinh màn hình	37
Vệ sinh các mặt hoặc vỏ máy	37
Vệ sinh Bàn di chuột, bàn phím hoặc chuột (chỉ các model được chọn)	37
Mang theo máy khi đi du lịch hoặc vận chuyển máy tính của bạn	37
8 Bảo mật máy tính và thông tin của bạn	39
Sử dụng mật khẩu	39
Thiết đặt mật khẩu Windows	39
Thiết đặt mật khẩu Setup Utility (BIOS)	40
Sử dụng đầu đọc dấu vân tay (chỉ các model được chọn)	40
Sử dụng phần mềm bảo mật Internet	41
Sử dụng phần mềm diệt virus	41
Sử dụng phần mềm tường lửa	41
Cài đặt bản cập nhật phần mềm	41
Cài đặt bản cập nhật bảo mật quan trọng	41
Bảo mật mạng không dây của bạn	42
Sao lưu các ứng dụng phần mềm và thông tin của bạn	42
Sử dụng khóa cấp bảo mật tùy chọn	42
9 Sử dụng Setup Utility (BIOS)	44
Khởi động Setup Utility (BIOS)	44
Cập nhật BIOS	44
Xác định phiên bản BIOS	44
Tải xuống bản cập nhật BIOS	45
10 Sử dụng Chẩn đoán phần cứng máy tính HP (UEFI)	47
Tải xuống HP PC Hardware Diagnostics (Chẩn đoán phần cứng máy tính HP) (UEFI) vào thiết bị USB	47
11 Sao lưu, khôi phục và phục hồi	49
Tạo phương tiện phục hồi và sao lưu (chỉ các model được lựa chọn)	49


Tạo phương tiện HP Recovery (Phục hồi HP) (chỉ các model được lựa chọn)	49
Sử dụng công cụ Windows	50
Khôi phục và phục hồi (chỉ các model được lựa chọn)	50
Phục hồi bằng HP Recovery Manager (Trình quản lý phục hồi HP) (chỉ các model được lựa chọn)	51
Bạn cần biết	52
Sử dụng phân vùng the HP Recovery (Phục hồi HP) (chỉ các model được lựa chọn)	52
Sử dụng phương tiện HP Recovery (Phục hồi HP) để phục hồi	52
Thay đổi trình tự khởi động máy tính	53
12 Thông số	54
Nguồn điện đầu vào	54
Môi trường điều hành	55
13 Phóng tĩnh điện	56
Bảng chú dẫn	57

1 Khởi đầu đúng

Máy tính này là một công cụ mạnh mẽ được thiết kế để nâng cao hiệu quả công việc và giải trí của bạn. Hãy đọc chương này để tìm hiểu về những cách thực hành tốt nhất sau khi thiết lập máy tính và nơi có thể tìm thêm nhiều tài nguyên HP.


Thăm cửa hàng ứng dụng của HP

Cửa hàng ứng dụng của HP mang đến một loạt các lựa chọn trò chơi phổ biến, giải trí và các ứng dụng âm nhạc, ứng dụng năng suất và các ứng dụng độc quyền của HP mà bạn có thể tải xuống màn hình Start (Bắt đầu). Các ứng dụng này được cập nhật thường xuyên và bao gồm các nội dung theo khu vực và khuyến mại ở quốc gia cụ thể. Hãy chắc chắn kiểm tra Cửa hàng ứng dụng của HP thường xuyên để biết về các tính năng mới và được cập nhật.

 **QUAN TRỌNG:** Bạn phải kết nối Internet để truy cập cửa hàng ứng dụng của HP.

Để xem và tải xuống ứng dụng:

1. Từ màn hình Start (Bắt đầu), chọn ứng dụng **Store** (Cửa hàng).
2. Chọn **HP picks** (Bộ sưu tập HP) để xem tất cả các ứng dụng sẵn có.

 **GHI CHÚ:** **HP picks** (Bộ sưu tập HP) chỉ khả dụng ở những quốc gia được lựa chọn.

3. Chọn ứng dụng bạn muốn tải xuống, rồi làm theo hướng dẫn trên màn hình. Khi tải xuống hoàn tất, ứng dụng sẽ xuất hiện trên màn hình All apps (Tất cả ứng dụng).

Các thực hành tốt nhất

Sau khi bạn thiết đặt và đăng ký máy tính, chúng tôi khuyên bạn nên làm theo các bước sau tận dụng tối đa khoản đầu tư thông minh này:

- Sao lưu ổ cứng bằng cách tạo ra phương tiện phục hồi. Xem [Sao lưu, khôi phục và phục hồi thuộc trang 49](#).
- Nếu như bạn chưa làm như vậy, hãy kết nối với mạng không dây hoặc có dây. Xem chi tiết trong [Kết nối mạng thuộc trang 13](#).
- Làm quen với phần cứng và phần mềm máy tính. Để biết thêm thông tin, xem [Tìm hiểu về máy tính thuộc trang 4](#) và [Thường thức các tính năng giải trí thuộc trang 18](#).
- Cập nhật hoặc mua phần mềm diệt virus. Xem [Sử dụng phần mềm diệt virus thuộc trang 41](#).

Các tài nguyên khác của HP

Để xác định những tài nguyên cung cấp chi tiết sản phẩm, thông tin hướng dẫn thực hiện v.v..., hãy sử dụng bảng này.

Tài nguyên	Nội dung
Hướng dẫn cài đặt	<ul style="list-style-type: none">• Tổng quan về thiết đặt máy tính và các tính năng.

Tài nguyên	Nội dung
<p>Help and Support (Trợ giúp và Hỗ trợ)</p> <p>Để truy cập vào Help and Support (Trợ giúp và Hỗ trợ):</p> <p>▲ Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập <code>help</code> (trợ giúp), rồi từ cửa sổ Search (Tìm kiếm), chọn Help and Support (Trợ giúp và Hỗ trợ). Để được hỗ trợ tại Hoa Kỳ, truy cập http://www.hp.com/go/contactHP. Để được hỗ trợ trên toàn thế giới, truy cập http://welcome.hp.com/country/us/en/wwcontact_us.html.</p>	<ul style="list-style-type: none"> Một loạt các thông tin hướng dẫn thực hiện và các mẹo khắc phục sự cố.
<p>Hỗ trợ trên toàn thế giới</p> <p>Để được hỗ trợ bằng ngôn ngữ của bạn, hãy truy cập http://welcome.hp.com/country/us/en/wwcontact_us.html.</p>	<ul style="list-style-type: none"> Trò chuyện trực tuyến với kỹ thuật viên của HP Các số điện thoại hỗ trợ Vị trí các trung tâm dịch vụ của HP
<p><i>Hướng dẫn an toàn & thoải mái</i></p> <p>Để truy cập tài liệu này:</p> <p>1. Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập <code>support</code>, rồi chọn ứng dụng HP Support Assistant.</p> <p>– hoặc –</p> <p>Từ màn hình nền Windows, nhấp vào biểu tượng dấu chấm hỏi trong vùng thông báo bên phải của thanh tác vụ.</p> <p>2. Chọn My computer (Máy tính của tôi), rồi chọn User guides (Hướng dẫn sử dụng).</p> <p>– hoặc –</p> <p>Truy cập http://www.hp.com/ergo.</p>	<ul style="list-style-type: none"> Bố trí chỗ làm việc đúng cách Hướng dẫn tư thế và thói quen làm việc gia tăng sự thoải mái và làm giảm nguy cơ gặp chấn thương Thông tin an toàn điện và cơ khí
<p><i>Thông báo pháp lý, an toàn và môi trường</i></p> <p>Để truy cập tài liệu này:</p> <p>1. Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập <code>support</code>, rồi chọn ứng dụng HP Support Assistant.</p> <p>– hoặc –</p> <p>Từ màn hình nền Windows, nhấp vào biểu tượng dấu chấm hỏi trong vùng thông báo bên phải của thanh tác vụ.</p> <p>2. Chọn My computer (Máy tính của tôi), rồi chọn User guides (Hướng dẫn sử dụng).</p>	<ul style="list-style-type: none"> Các thông báo pháp lý quan trọng, bao gồm thông tin vứt bỏ pin đúng cách
<p><i>Bảo hành có giới hạn*</i></p> <p>Để truy cập tài liệu này:</p> <p>1. Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập <code>support</code>, rồi chọn ứng dụng HP Support Assistant.</p> <p>– hoặc –</p> <p>Từ màn hình nền Windows, nhấp vào biểu tượng dấu chấm hỏi trong vùng thông báo bên phải của thanh tác vụ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> Thông tin bảo hành cụ thể cho máy tính này

Tài nguyên	Nội dung
2.	<p>Chọn My computer (Máy tính của tôi), rồi chọn Warranty and services (Bảo hành và dịch vụ).</p> <p>– hoặc –</p> <p>Truy cập http://www.hp.com/go/orderdocuments.</p> <p>*Bạn có thể tìm thấy những quy định rõ ràng về chế độ bảo hành có giới hạn của HP áp dụng đối với sản phẩm của bạn, cùng với hướng dẫn sử dụng trên máy tính của bạn và/hoặc trên đĩa CD/DVD đi kèm trong hộp. Tại một số quốc gia/khu vực, HP có thể cung cấp bản in Bảo hành có giới hạn của HP trong hộp. Đối với những quốc gia/vùng lãnh thổ tại đó quy định bảo hành không được cung cấp dưới dạng bản in, bạn có thể yêu cầu bản in từ http://www.hp.com/go/orderdocuments hoặc gửi thư đến:</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Bắc Mỹ: Hewlett-Packard, MS POD, 11311 Chinden Blvd., Boise, ID 83714, USA ● Châu Âu, Trung Đông, Châu Phi: Hewlett-Packard, POD, Via G. Di Vittorio, 9, 20063, Cernusco s/Naviglio (MI), Italy ● Châu Á Thái Bình Dương: Hewlett-Packard, POD, P.O. Box 200, Alexandra Post Office, Singapore 911507 <p>Khi bạn yêu cầu bản in quy định bảo hành, vui lòng cung cấp số sản phẩm, thời hạn bảo hành (có ghi trên nhãn dịch vụ của bạn), tên và địa chỉ bưu điện của bạn.</p> <p>QUAN TRỌNG: KHÔNG gửi trả sản phẩm HP của bạn đến các địa chỉ nêu trên. Để được hỗ trợ tại Hoa Kỳ, truy cập http://www.hp.com/go/contactHP. Để được hỗ trợ trên toàn thế giới, truy cập http://welcome.hp.com/country/us/en/wwcontact_us.html.</p>

2 Tìm hiểu về máy tính

Xác định phần cứng

Để tìm hiểu phần cứng nào được lắp đặt vào máy tính của bạn:

1. Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `control panel`, rồi chọn **Control Panel** (Bảng điều khiển).
– hoặc –

Từ màn hình nền Windows, nhấp chuột phải vào nút **Start** (Bắt đầu), rồi chọn **Control Panel** (Bảng điều khiển).

2. Chọn **System and Security** (Hệ thống và bảo mật), chọn **System** (Hệ thống), rồi nhấp **Device Manager** (Quản lý thiết bị) ở cột bên trái.

Danh sách hiển thị tất cả các thiết bị được lắp đặt trên máy tính.

Để biết thông tin về linh kiện phần cứng của hệ thống và số phiên bản BIOS của hệ thống, nhấn **fn +esc** (chỉ các model được lựa chọn).

Xác định phần mềm


Để biết phần mềm nào đã được cài đặt vào máy tính của bạn:





- ▲ Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhấp vào mũi tên xuống ở góc dưới bên trái màn hình.
– hoặc –









Từ màn hình nền Windows, nhấp chuột phải vào nút **Start** (Bắt đầu), rồi chọn **Programs and Features** (Chương trình và tính năng).




Xác định linh kiện







Tùy thuộc vào model, máy tính của bạn có thể có một số linh kiện sau đây. Để xem những linh kiện nào đặc trưng cho model của bạn, hãy tham khảo áp phích *Setup Instruction* (Hướng dẫn cài đặt) đi kèm trong hộp máy tính.







Linh kiện	Mô tả
 Đèn bộ nguồn AC	<ul style="list-style-type: none">• Bật: Bộ nguồn AC được kết nối và pin được sạc.• Tắt: Máy tính đang sử dụng năng lượng pin. <p>– hoặc –</p> <ul style="list-style-type: none">• Màu trắng: Máy tính được kết nối với nguồn điện ngoài và pin đã được sạc từ 90 đến 99 phần trăm.• Màu hổ phách: Máy tính được kết nối với nguồn điện ngoài và pin đã được sạc từ 0 đến 90 phần trăm.• Nhấp nháy màu hổ phách: Nguồn năng lượng duy nhất là pin đã đạt đến mức pin yếu. Khi pin đạt đến mức pin tới hạn, đèn báo trên pin bắt đầu nhấp nháy nhanh.• Tắt: Pin đã được sạc đầy.


Linh kiện	Mô tả
	<p>Đầu nối pin phụ</p> <p>Kết nối với một pin phụ tùy chọn.</p>
	<p>Phím thao tác</p> <p>Thực hiện chức năng hệ thống thường dùng.</p> <p>GHI CHÚ: Trên các model được chọn, phím hành động f5 có tính năng bật hoặc tắt đèn nền bàn phím với hiệu ứng lung linh.</p>
	<p>Phím chế độ máy bay (còn gọi là nút không dây)</p> <p>Bật hoặc tắt chế độ máy bay và tính năng không dây.</p> <p>GHI CHÚ: Mạng không dây phải được thiết lập trước khi mới kết nối không dây được.</p>
	<p>Giắc vào âm thanh (micrô)</p> <p>Kết nối tai nghe kèm micrô, micrô mảng âm thanh nổi hay micrô đơn kênh tùy chọn cho máy tính.</p>
	<p>Giắc ra âm thanh (tai nghe)</p> <p>Kết nối loa tùy chọn âm thanh nổi có điện, tai nghe, tai nghe nhét trong, tai nghe kèm micrô hoặc cáp âm thanh TV.</p> <p>CẢNH BÁO! Để giảm nguy cơ chấn thương cá nhân, hãy điều chỉnh âm lượng trước khi sử dụng tai nghe, tai nghe nhét trong hoặc tai nghe gắn micrô. Để biết thêm thông tin về an toàn, hãy xem các <i>Regulatory, Safety and Environmental Notices</i> (Thông báo pháp lý, an toàn và môi trường).</p> <p>Để truy cập tài liệu này:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▲ Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập <code>support</code>, rồi chọn ứng dụng HP Support Assistant. – hoặc – Từ màn hình nền Windows, nhấp vào biểu tượng dấu chấm hỏi trong vùng thông báo bên phải của thanh tác vụ. <p>GHI CHÚ: Khi một thiết bị được kết nối với giắc tai nghe, loa máy tính bị vô hiệu hóa.</p>
	<p>Giắc cắm âm thanh ra (tai nghe)/âm thanh vào (micrô)</p> <p>Kết nối loa tùy chọn âm thanh nổi có điện, tai nghe, tai nghe nhét trong, tai nghe kèm micrô hoặc cáp âm thanh TV. Cũng có thể kết nối tai nghe kèm micrô tùy chọn. Giắc này không hỗ trợ các thiết bị tùy chọn chỉ có micrô.</p> <p>CẢNH BÁO! Để giảm nguy cơ chấn thương cá nhân, hãy điều chỉnh âm lượng trước khi đeo tai nghe, tai nghe nhét trong hoặc tai nghe gắn micrô. Để biết thêm thông tin về an toàn, hãy xem <i>Regulatory, Safety, and Environmental Notices</i> (Thông báo pháp lý, an toàn và môi trường).</p> <p>Để truy cập tài liệu này:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▲ Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập <code>support</code>, rồi chọn ứng dụng HP Support Assistant. – hoặc – Từ màn hình nền Windows, nhấp vào biểu tượng dấu chấm hỏi trong vùng thông báo bên phải của thanh tác vụ. <p>GHI CHÚ: Khi kết nối thiết bị với giắc tai nghe, loa máy tính bị vô hiệu hóa.</p>

Linh kiện	Mô tả
	GHI CHÚ: Hãy chắc chắn rằng cáp thiết bị có đầu nối 4 dây dẫn hỗ trợ cả âm thanh ra (tai nghe) và âm thanh vào (micro).
	Ngăn pin
	Giữ pin.
	Khóa pin
	Khóa pin trong ngăn pin.
	Chốt tháo pin
	Tháo pin.
	Khoang Bluetooth®
	Chứa thiết bị Bluetooth.
	Đèn Caps lock
	Bật: Đèn caps lock đang bật, chuyển tất cả các phím thành chữ in hoa.
	DisplayPort
	Kết nối với thiết bị hiển thị kỹ thuật số tùy chọn, chẳng hạn như màn hình hiệu suất cao hoặc máy chiếu.
	Đầu nối trạm nối
	Kết nối với một thiết bị trạm nối tùy chọn
	phím esc
	Hiển thị thông tin hệ thống khi nhấn kết hợp với phím fn .
	Cổng màn hình ngoài
	Kết nối màn hình ngoài VGA hoặc máy chiếu.
	Đầu đọc dấu vân tay
	Cho phép đăng nhập bằng dấu vân tay vào Windows, thay vì đăng nhập bằng mật khẩu.
	phím fn
	Thực hiện chức năng hệ thống thường sử dụng khi nhấn kết hợp với phím esc hay trong các model được lựa chọn, phím b hoặc phím cách .
	Đèn ổ cứng
	<ul style="list-style-type: none"> Nhấp nháy màu trắng: Ổ cứng đang được truy cập. Màu hổ phách: HP 3D DriveGuard đã tạm thời dừng ổ cứng.
	Cổng HDMI
	Kết nối với thiết bị âm thanh hoặc video tùy chọn, ví dụ như TV có độ nét cao, bất kỳ linh kiện kỹ thuật số hoặc âm thanh tương thích hoặc thiết bị Giao diện đa phương tiện độ phân giải cao (HDMI) tốc độ cao.
	Loa siêu trầm HP Triple Bass Reflex
	Mang đến âm thanh trầm chất lượng cao.
	Bàn phím số tích hợp
	Khi phím num lock được bật, nó có thể được sử dụng như một bàn phím số bên ngoài.
	Công tắc hiển thị bên trong
	Tắt màn hình và bắt đầu chế độ Sleep (Ngủ) nếu đóng màn hình trong khi vẫn còn điện.
	GHI CHÚ: Công tắc hiển thị bên trong không thể nhìn thấy từ bên ngoài máy tính.
	Micrô bên trong
	Ghi âm.

Linh kiện	Mô tả
Vùng điều khiển bên trái	Khu vực được thiết kế để cho phép bạn thực hiện những thao tác bổ sung.
Nút chuột trái của bàn di chuột	Hoạt động như nút chuột trái của chuột ngoài.
 Đầu đọc thẻ nhớ	<p>Đọc những thẻ nhớ tùy chọn cho phép bạn lưu trữ, quản lý, chia sẻ hoặc truy cập thông tin.</p> <p>Để cắm thẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▲ Giữ mặt có nhãn của thẻ hướng lên, với các đầu nổi quay về phía khe, cắm thẻ vào khe, rồi đẩy thẻ vào cho đến khi nằm cố định. <p>Để rút thẻ ra:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▲ Ấn vào thẻ cho đến khi bật ra.
 Đèn tắt tiếng	<ul style="list-style-type: none"> • Màu hổ phách: Âm thanh máy tính đã tắt. • Tắt: Âm thanh máy tính đã bật.
phím num lock	Chuyển đổi giữa các chức năng điều hướng và số trên bàn phím số tích hợp.
Ổ đĩa quang	<p>Tùy thuộc vào model máy tính của bạn, đọc đĩa quang hoặc đọc và ghi vào đĩa quang.</p> <p>GHI CHÚ: Để biết các thông tin tương thích với đĩa, truy cập trang web Help and Support (Trợ giúp và Hỗ trợ) (xem Các tài nguyên khác của HP thuộc trang 1). Thực hiện theo các hướng dẫn của trang web để lựa chọn model máy tính của bạn. Chọn Drivers & Downloads (Trình điều khiển & Tải xuống), rồi làm theo hướng dẫn trên màn hình.</p>
 Nút nguồn	<ul style="list-style-type: none"> • Khi máy tính tắt, nhấn nút này để bật máy tính. • Khi máy tính bật, nhấn nhanh nút này để bắt đầu chế độ Sleep (Ngủ). • Khi máy tính đang ở trạng thái Sleep (Ngủ), nhấn nhanh nút này để thoát chế độ Sleep (Ngủ). • Khi máy tính đang ở trạng thái Hibernation (Ngủ đông), nhấn nhanh nút này để thoát chế độ Hibernation (Ngủ đông). <p>THẬN TRỌNG: Nhấn và tiếp tục giữ nút nguồn sẽ dẫn đến việc mất các thông tin chưa lưu.</p> <p>Nếu máy tính ngừng phản hồi và quy trình tắt máy trong Windows vô hiệu, nhấn và giữ nút nguồn trong ít nhất 5 giây để tắt máy tính.</p> <p>Để tìm hiểu thêm về các thiết đặt nguồn, hãy xem các tùy chọn nguồn của bạn.</p> <ul style="list-style-type: none"> ▲ Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập power (nguồn), chọn Power and sleep settings (Thiết đặt nguồn và ngủ), rồi chọn Power and sleep (Nguồn và ngủ) từ danh sách ứng dụng. <p>– hoặc –</p> <p>Từ màn hình nền Windows, nhấp chuột phải vào nút Start (Bắt đầu), rồi chọn Power Options (Tùy chọn nguồn).</p>

Linh kiện	Mô tả
Giắc cắm điện	Kết nối với bộ nguồn AC
 Đèn nguồn	<ul style="list-style-type: none"> • Bật: Máy tính đang bật. • Nhấp nháy: Máy tính đang ở trạng thái Sleep (Ngủ), trạng thái tiết kiệm năng lượng. Máy tính ngắt điện đến màn hình và các thành phần khác. • Tắt: Máy tính đang tắt hoặc đang ở trạng thái Hibernation (Ngủ đông). Hibernation (Ngủ đông) là trạng thái tiết kiệm năng lượng sử dụng lượng điện năng ít nhất.
Vùng điều khiển bên phải	Khu vực được thiết kế để cho phép bạn thực hiện những thao tác bổ sung.
Nút chuột phải của bàn di chuột	Hoạt động như nút chuột phải của chuột ngoài.
 Đèn giắc cắm RJ-45 (mạng)/trạng thái	<p>Kết nối với cáp mạng.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Màu trắng: Mạng đã được kết nối. • Màu hổ phách: Hoạt động đang diễn ra trên mạng.
 Khe cắm dây cáp bảo mật	<p>Gắn cáp bảo mật tùy chọn vào máy tính.</p> <p>GHI CHÚ: Cáp bảo mật được thiết kế với chức năng làm công cụ ngăn chặn, nhưng không thể ngăn máy tính bị thất lạc hoặc bị đánh cắp.</p>
 Cửa bảo dưỡng	<p>Cho phép tiếp cận vào ngăn gắn ổ cứng, khe cắm mô-đun mạng cục bộ (WLAN) không dây, khe cắm mô-đun mạng điện rộng (WWAN) không dây và các khe mô-đun bộ nhớ.</p> <p>THẬN TRỌNG: Để tránh việc hệ thống không phản hồi, chỉ thay thế mô-đun không dây bằng mô-đun không dây dùng trong máy tính được cơ quan chính quyền kiểm soát thiết bị không dây ở nước hoặc khu vực bạn cho phép. Nếu bạn thay thế mô-đun và sau đó nhận được một thông điệp cảnh báo, hãy tháo mô-đun đó để phục hồi lại chức năng máy tính và sau đó liên hệ để được hỗ trợ qua Help and Support (Trợ giúp và Hỗ trợ).</p> <ul style="list-style-type: none"> ▲ Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập <code>help</code>, rồi chọn Help and Support (Trợ giúp và Hỗ trợ). <p>- hoặc -</p> <p>Từ màn hình nền Windows, nhấp vào biểu tượng dấu chấm hỏi trong vùng thông báo bên phải của thanh tác vụ.</p>
 Chốt mở cửa bảo dưỡng	Mở cửa bảo dưỡng
 Khe cắm SIM	Hỗ trợ mô-đun nhận dạng thuê bao không dây (SIM). Khe cắm SIM được đặt bên trong ngăn pin.
Loa	Tạo âm thanh.
Đèn bàn di chuột	Bật: Bàn di chuột đã tắt.
Khu vực bàn di chuột	Đọc các thao tác bằng ngón tay để di chuyển con trỏ hoặc kích hoạt vào các mục trên màn hình.

Linh kiện	Mô tả
 Cổng sạc USB 2.0 (có điện)	<p>GHI CHÚ: Bàn di chuột cũng hỗ trợ các thao tác trượt cạnh.</p> <p>Kết nối một thiết bị USB tùy chọn, ví dụ như bàn phím, chuột, ổ đĩa ngoài, máy in, máy quét hoặc bộ chia cổng USB. Cổng USB tiêu chuẩn sẽ không sạc tất cả thiết bị USB hoặc sạc sử dụng dòng điện yếu. Một số thiết bị USB cần có điện và yêu cầu bạn sử dụng cổng có cấp điện.</p> <p>GHI CHÚ: Cổng sạc USB cũng có thể sạc những model điện thoại di động và máy nghe nhạc MP3 được lựa chọn, ngay cả khi máy tính bị tắt.</p>
 Cổng USB 2.0	<p>Kết nối một thiết bị USB tùy chọn, ví dụ như bàn phím, chuột, ổ đĩa ngoài, máy in, máy quét hoặc bộ chia cổng USB.</p>
 Cổng sạc USB 3.0 (có điện)	<p>Kết nối một thiết bị USB tùy chọn, ví dụ như bàn phím, chuột, ổ đĩa ngoài, máy in, máy quét hoặc bộ chia cổng USB. Cổng USB tiêu chuẩn sẽ không sạc tất cả thiết bị USB hoặc sạc sử dụng dòng điện yếu. Một số thiết bị USB cần có điện và yêu cầu bạn sử dụng cổng có cấp điện.</p> <p>GHI CHÚ: Cổng sạc USB cũng có thể sạc những model điện thoại di động và máy nghe nhạc MP3 được lựa chọn, ngay cả khi máy tính bị tắt.</p>
 Cổng USB 3.0	<p>Kết nối một thiết bị USB tùy chọn, ví dụ như bàn phím, chuột, ổ đĩa ngoài, máy in, máy quét hoặc bộ chia cổng USB.</p>
Cửa thông gió	<p>Cho phép luồng gió làm mát các linh kiện bên trong.</p> <p>GHI CHÚ: Quạt máy tính tự khởi động để làm mát các thiết bị bên trong và ngăn ngừa quá nhiệt. Số lượng cửa thông gió thay đổi tùy thuộc vào model máy tính. Thông thường quạt bên trong quay và nghỉ theo chu trình vận hành.</p>
Webcam	<p>Ghi lại đoạn phim video và chụp ảnh. Một số model cho phép bạn tham dự hội nghị video và trò chuyện trực tuyến sử dụng video trực tiếp.</p> <p>Để sử dụng webcam:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▲ Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập <code>camera</code>, sau đó chọn Camera (Máy ảnh) từ danh sách ứng dụng. – hoặc – Từ màn hình nền Windows, nhấp vào nút Start (Bắt đầu), nhấp All Programs (Tất cả chương trình) để tìm phần mềm webcam.
Đèn Webcam	<p>Bật: Webcam đang được sử dụng.</p>
 Phím ứng dụng Windows	<p>Hiển thị các tùy chọn cho đối tượng được lựa chọn.</p>
 Phím Windows	<p>Mang bạn trở lại màn hình Start (Bắt đầu) từ một ứng dụng đang mở hoặc màn hình nền Windows.</p> <p>GHI CHÚ: Nhấn lại phím Windows sẽ đưa bạn trở lại màn hình trước đó.</p>

Linh kiện	Mô tả
 Đèn không dây	<p>Bật: Một thiết bị không dây tích hợp, chẳng hạn như một thiết bị WLAN và/hoặc một thiết bị Bluetooth, đang bật.</p> <p>GHI CHÚ: Ở một số model, đèn không dây thành màu hổ phách khi tất cả thiết bị không dây đều tắt.</p>
Ăng ten WLAN	<p>Gửi và nhận tín hiệu không dây để giao tiếp với mạng WLAN.</p> <p>GHI CHÚ: Ăng ten không thể nhìn thấy từ bên ngoài máy tính. Để truyền dẫn tối ưu, giữ cho khu vực ngay xung quanh ăng ten không có chướng ngại vật. Để biết những lưu ý quy định về không dây, xem phần <i>Regulatory, Safety, and Environmental Notices</i> (Thông báo pháp lý, an toàn và môi trường) áp dụng cho quốc gia hoặc khu vực của bạn.</p> <p>Để truy cập tài liệu này:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▲ Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập <code>support</code>, rồi chọn ứng dụng HP Support Assistant. – hoặc – Từ màn hình nền Windows, nhấp vào biểu tượng dấu chấm hỏi trong vùng thông báo bên phải của thanh tác vụ.
Ăng ten WWAN	<p>Gửi và nhận tín hiệu không dây để giao tiếp với mạng WWAN.</p> <p>GHI CHÚ: Ăng ten không thể nhìn thấy từ bên ngoài máy tính. Để truyền dẫn tối ưu, giữ cho khu vực ngay xung quanh ăng ten không có chướng ngại vật. Để biết những lưu ý quy định về không dây, xem phần <i>Regulatory, Safety, and Environmental Notices</i> (Thông báo pháp lý, an toàn và môi trường) áp dụng cho quốc gia hoặc khu vực của bạn.</p> <p>Để truy cập tài liệu này:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▲ Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập <code>support</code>, rồi chọn ứng dụng HP Support Assistant. – hoặc – Từ màn hình nền Windows, nhấp vào biểu tượng dấu chấm hỏi trong vùng thông báo bên phải của thanh tác vụ.


Sử dụng các phím thao tác

Tùy thuộc vào model, máy tính của bạn có thể có các tính năng của phím chức năng như đã mô tả trong bảng này.















Phím thao tác thực hiện một chức năng được gán. Biểu tượng trên mỗi phím thao tác minh họa chức năng được gán cho phím đó.

Để sử dụng chức năng của phím thao tác, hãy nhấn và giữ phím đó.

⚠ THẬN TRỌNG: Hết sức thận trọng khi thực hiện thay đổi trong Setup Utility (BIOS). Lỗi xảy ra có thể khiến cho máy tính không hoạt động tốt.

 **GHI CHÚ:** Tính năng của phím thao tác được kích hoạt tại nhà máy. Bạn có thể vô hiệu hóa tính năng này trong Setup Utility (BIOS). Tham khảo Help and Support (Trợ giúp và Hỗ trợ) để biết thêm thông tin.

Sau khi bạn tắt tính năng của phím thao tác, bạn vẫn có thể thực hiện mỗi chức năng bằng cách nhấn tổ hợp phím **fn** với phím thao tác thích hợp.

Biểu tượng	Mô tả
	Mở Help and Support (Trợ giúp và Hỗ trợ), có cung cấp các bài hướng dẫn, thông tin về hệ điều hành Windows và máy tính của bạn, trả lời các thắc mắc, và các cập nhật cho máy tính của bạn. Help and Support (Trợ giúp và Hỗ trợ) cũng cung cấp các công cụ xử lý sự cố tự động và truy cập vào hỗ trợ.
	Giảm dần độ sáng màn hình bằng cách nhấn giữ phím.
	Tăng dần độ sáng màn hình bằng cách nhấn giữ phím.
	Chuyển đổi hình ảnh màn hình qua lại giữa các thiết bị hiển thị được kết nối với hệ thống. Ví dụ: nếu màn hình được kết nối với máy tính, nhấn liên tiếp phím này sẽ thay đổi hình ảnh trên màn hình từ hiển thị máy tính sang hiển thị màn hình thành hiển thị đồng thời trên cả máy tính và màn hình.
	Tắt hay bật tính năng làm sáng đèn nền bàn phím. GHI CHÚ: Để tiết kiệm pin, hãy tắt tính năng này.
	Phát bài trước đó của đĩa audio CD hoặc phần trước đó của đĩa DVD, hay BD.
	Bắt đầu, tạm dừng hoặc tiếp tục phát lại các đĩa CD, DVD hoặc BD.
	Phát bài kế tiếp của đĩa CD tiếng hoặc phần tiếp theo của đĩa DVD, hoặc BD.
	Dừng phát lại tiếng hoặc hình của đĩa CD, DVD hoặc BD.
	Giảm dần âm lượng loa khi nhấn giữ phím.
	Tăng dần âm lượng loa khi nhấn giữ phím.
	Tắt tiếng hoặc khôi phục âm thanh loa.
	Bật hoặc tắt tính năng không dây. GHI CHÚ: Mạng không dây phải được thiết lập trước thì mới kết nối không dây được.
	Bật hoặc tắt chế độ máy bay và tính năng không dây. GHI CHÚ: Phím chế độ máy bay còn được gọi là nút không dây. GHI CHÚ: Mạng không dây phải được thiết lập trước thì mới kết nối không dây được.

Nhãn

Các nhãn được dán vào máy tính cung cấp thông tin mà bạn có thể cần khi gặp vấn đề về hệ thống hay du lịch quốc tế với máy tính.

QUAN TRỌNG: Kiểm tra các vị trí sau để tìm các nhãn được mô tả trong phần này: dưới đáy máy tính, bên trong ngăn chứa pin, phía dưới cửa bảo hành có thể tháo lắp được, hoặc đằng sau màn hình.

- Nhãn bảo hành—cung cấp thông tin quan trọng để nhận dạng máy tính của bạn. Khi liên hệ hỗ trợ, có thể bạn sẽ được hỏi về số sê-ri và có thể là số sản phẩm hay số model. Tìm các số này trước khi bạn liên hệ hỗ trợ.

Nhãn bảo hành của bạn sẽ giống với một trong các mẫu bên dưới. Tham khảo hình minh họa gần giống với nhãn bảo hành nhất trên máy tính của bạn.



Linh kiện

- (1) Số sê-ri
- (2) Số sản phẩm
- (3) Thời hạn bảo hành
- (4) Số dòng máy (chỉ các model được chọn)

- Nhãn Microsoft® Certificate of Authenticity (Chứng chỉ xác thực của Microsoft) (chỉ các model được chọn trước Windows 8) – Có chứa Windows Product Key (Mã sản phẩm Windows). Bạn cần Product Key (Mã sản phẩm) để cập nhật hay giải quyết vấn đề của hệ điều hành. Nền tảng HP cho Windows 8 hoặc Windows 8.x được cài đặt sẵn không có nhãn hữu hình. Thay vào đó một Digital Product Key (Mã sản phẩm dạng kỹ thuật số) được cài đặt điện tử.

GHI CHÚ: Mã sản phẩm dạng kỹ thuật số được nhận diện tự động và được kích hoạt bởi Hệ điều hành Microsoft khi cài đặt lại hệ điều hành Windows 8 hay Windows 8.x bằng các phương pháp khôi phục đã được HP chấp nhận.

- Nhãn Quản lý – Cung cấp thông tin quản lý về máy tính.
- Nhãn chứng nhận không dây – cung cấp thông tin về các thiết bị không dây tùy chọn và tem chứng nhận cho các quốc gia hay các vùng nơi các thiết bị này được chứng nhận sử dụng.

3 Kết nối mạng

Máy tính của bạn có thể đi cùng bạn đến bất kỳ nơi đâu bạn muốn. Nhưng cả khi ở nhà, bạn vẫn có thể khám phá thế giới và truy cập thông tin từ hàng triệu trang web bằng máy tính của bạn và kết nối mạng có dây hoặc không dây. Chương này sẽ giúp bạn kết nối với thế giới đó.

Kết nối với mạng không dây

Máy tính của bạn có thể được trang bị một hoặc nhiều thiết bị không dây sau:

- Thiết bị WLAN—Kết nối máy tính với mạng cục bộ không dây (thường gọi là mạng Wi-Fi, mạng LAN không dây hoặc WLAN) trong văn phòng công ty, tại nhà của bạn và ở những nơi công cộng như sân bay, nhà hàng, tiệm cà phê, khách sạn và trường đại học. Trong một mạng WLAN, thiết bị không dây di động trong máy tính của bạn giao tiếp với một bộ định tuyến không dây hoặc một điểm truy cập không dây.
- Mô-đun băng thông rộng di động của HP—cho bạn kết nối không dây qua mạng không dây diện rộng (WWAN), một khu vực lớn hơn nhiều. Các nhà cung cấp dịch vụ mạng di động cài đặt các trạm gốc (tương tự như tháp điện thoại di động) trong suốt khu vực địa lý rộng lớn, bao phủ toàn bang, vùng hoặc thậm chí quốc gia một cách hiệu quả.
- Thiết bị Bluetooth—Tạo ra một mạng cá nhân (PAN) để kết nối đến các thiết bị hỗ trợ Bluetooth khác, chẳng hạn như máy tính, điện thoại, máy in, tai nghe, loa và máy ảnh. Trong một PAN, từng thiết bị liên lạc trực tiếp với các thiết bị khác và các thiết bị phải đặt tương đối gần nhau - thường cách nhau trong vòng 10 mét (khoảng 33 feet).

Để biết thêm thông tin về công nghệ không dây, Internet và kết nối mạng, xem các thông tin và trang web liên kết được cung cấp trong Help and Support (Trợ giúp và Hỗ trợ).

- ▲ Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `help`, rồi chọn **Help and Support** (Trợ giúp và Hỗ trợ).

– hoặc –

Từ màn hình nền Windows, nhấp vào biểu tượng dấu chấm hỏi trong vùng thông báo bên phải của thanh tác vụ.

Sử dụng điều khiển không dây


Bạn có thể kiểm soát các thiết bị không dây trong máy tính của bạn bằng cách sử dụng một hoặc nhiều tính năng sau:

- Nút không dây hay phím không dây (cũng được gọi là phím chế độ trên máy bay) (trong chương này gọi là nút không dây)
- Điều khiển hệ điều hành

Nút không dây

Máy tính có nút không dây, một hoặc nhiều thiết bị không dây và trong một số model được chọn, có một hoặc nhiều đèn không dây. Tất cả các thiết bị không dây trên máy tính của bạn đều được kích hoạt tại nhà máy. Nếu máy tính của bạn có đèn không dây, đèn không dây sẽ sáng (màu trắng) khi máy tính của bạn được bật.

Đèn không dây chỉ tình trạng năng lượng tổng thể của thiết bị không dây của bạn, chứ không phải trạng thái của các thiết bị cá nhân. Nếu đèn không dây màu trắng, ít nhất một thiết bị không dây đang bật. Nếu đèn không dây tắt, tất cả thiết bị không dây đều tắt.

 **GHI CHÚ:** Ở một số model, đèn không dây thành màu hổ phách khi tắt cả thiết bị không dây đều tắt.

Vi các thiết bị không dây được kích hoạt tại nhà máy, bạn có thể dùng nút không dây để đồng thời bật hoặc tắt tất cả các thiết bị không dây.

Điều khiển hệ điều hành

Network and Sharing Center (Trung tâm mạng và chia sẻ) cho phép bạn thiết lập một kết nối hoặc mạng, kết nối với mạng, chẩn đoán và sửa chữa các sự cố mạng.

Để sử dụng điều khiển hệ điều hành:

1. Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `control panel`, rồi chọn **Control Panel** (Bảng điều khiển).
– hoặc –
Từ màn hình nền Windows, nhấp chuột phải vào nút **Start** (Bắt đầu), rồi chọn **Control Panel** (Bảng điều khiển).
2. Chọn **Network and Internet** (Mạng và Internet), rồi chọn **Network and Sharing Center** (Trung tâm mạng và chia sẻ).

Để biết thêm thông tin, xem các thông tin được cung cấp trong Help and Support (Trợ giúp và Hỗ trợ).

- ▲ Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `help`, rồi chọn **Help and Support** (Trợ giúp và Hỗ trợ).


– hoặc –

Từ màn hình nền Windows, nhấp vào biểu tượng dấu chấm hỏi trong vùng thông báo bên phải của thanh tác vụ.

Kết nối mạng WLAN


Để kết nối mạng WLAN, hãy làm theo các bước sau:


1. Hãy bảo đảm rằng thiết bị WLAN đang bật. Ở một số model, nếu thiết bị đang bật, đèn không dây có màu trắng. Nếu đèn không dây đang tắt, hãy nhấn nút không dây.

 **GHI CHÚ:** Ở một số model, đèn không dây thành màu hổ phách khi tắt cả thiết bị không dây đều tắt.

2. Từ màn hình Start (Bắt đầu) hoặc màn hình nền Windows, trỏ con chuột vào góc trên bên phải hoặc góc dưới bên phải của màn hình để hiển thị các nút.
3. Chọn **Settings** (Thiết đặt), sau đó nhấp vào biểu tượng trạng thái mạng.
4. Chọn mạng WLAN của bạn từ danh sách.
5. Nhấp **Connect** (Kết nối).


Nếu mạng WLAN này là mạng WLAN hỗ trợ bảo mật, bạn sẽ được nhắc nhập mã bảo mật. Nhập mã, rồi nhấp vào **Next** (Tiếp) để hoàn tất việc kết nối.

 **GHI CHÚ:** Nếu không có mạng WLAN nào được liệt kê, bạn có thể đang ở ngoài phạm vi của bộ định tuyến hoặc điểm truy cập không dây.

 **GHI CHÚ:** Nếu bạn không nhìn thấy mạng WLAN bạn muốn kết nối, từ màn hình nền Windows, nhấp chuột phải vào biểu tượng trạng thái mạng, sau đó chọn **Open Network and Sharing Center** (Mở trung tâm mạng và chia sẻ). Nhấp vào **Set up a new connection or network** (Thiết lập kết nối hoặc mạng mới). Một danh sách các lựa chọn được hiển thị, cho phép bạn tìm kiếm và kết nối mạng hoặc tạo kết nối mạng mới theo cách thủ công.

6. Làm theo hướng dẫn trên màn hình để hoàn tất quá trình kết nối.

Sau khi kết nối được thực hiện, đặt con trỏ chuột lên biểu tượng trạng thái mạng trong vùng thông báo ở bên phải của thanh tác vụ để xác minh tên và trạng thái của kết nối.

 **GHI CHÚ:** Phạm vi hoạt động (khoảng cách các tín hiệu không dây của bạn truyền tới được) phụ thuộc vào việc triển khai mạng WLAN, nhà sản xuất bộ định tuyến và sự can nhiễu từ các thiết bị điện tử khác hoặc sự cản trở bởi kết cấu xây dựng như tường và sàn nhà.

Sử dụng Băng thông rộng di động của HP (chỉ các model được lựa chọn)

Băng thông rộng di động của HP cho phép máy tính của bạn sử dụng mạng WWAN để truy cập Internet từ nhiều địa điểm và khu vực rộng lớn hơn khi sử dụng mạng WLAN. Việc sử dụng Băng thông rộng di động của HP đòi hỏi phải có một nhà cung cấp dịch vụ mạng (gọi là *nhà cung cấp dịch vụ mạng di động*), thường là nhà cung cấp dịch vụ mạng điện thoại di động. Độ bao phủ của Băng thông rộng di động của HP tương tự như độ bao phủ của điện thoại di động.

Khi được sử dụng với dịch vụ của nhà cung cấp dịch vụ mạng di động, Băng thông rộng di động của HP cho phép bạn tự do kết nối với Internet, gửi email, hay kết nối với mạng công ty cho dù bạn đang trên đường hay bên ngoài phạm vi của các điểm truy cập Wi-Fi.

Bạn có thể cần số IMEI và/hoặc MEID của Mô-đun băng thông rộng di động của HP để kích hoạt dịch vụ di động băng thông rộng. Số sê-ri được in trên nhãn nằm bên dưới đáy của máy tính.

Một số nhà cung cấp dịch vụ mạng di động đòi hỏi phải sử dụng mô-đun nhận dạng thuê bao (SIM). Một SIM bao gồm các thông tin cơ bản về bạn, ví dụ như mã số nhận dạng cá nhân (PIN) cũng như thông tin mạng. Một số máy tính có chứa SIM đã được lắp sẵn trong ngăn chứa pin. Nếu như SIM chưa được lắp sẵn, nó có thể đi kèm với tài liệu Băng thông rộng di động của HP được cung cấp với máy tính, hoặc nhà cung cấp dịch vụ mạng di động cung cấp riêng biệt với máy tính của bạn.

Để biết thông tin về Băng thông rộng di động của HP và cách kích hoạt dịch vụ với nhà cung cấp dịch vụ mạng di động ưa thích, xem tài liệu Băng thông rộng di động của HP đi kèm với máy tính của bạn.

Sử dụng các thiết bị Bluetooth không dây (chỉ các model được lựa chọn)

Thiết bị Bluetooth cho phép giao tiếp không dây tầm ngắn, thay thế các kết nối bằng dây cáp thực liên kết theo cách truyền thông các thiết bị điện tử chẳng hạn như sau:

- Máy tính (máy tính để bàn, máy tính xách tay)
- Điện thoại (di động, không dây, điện thoại thông minh)
- Thiết bị hình ảnh (máy in, máy ảnh)
- Thiết bị âm thanh (tai nghe, loa)
- Chuột
- Bàn phím ngoài

Các thiết bị Bluetooth cung cấp khả năng ngang quyền cho phép bạn thiết lập mạng PAN giữa các thiết bị Bluetooth. Để biết thông tin về việc định cấu hình và sử dụng thiết bị Bluetooth, hãy xem phần Help (Trợ giúp) của phần mềm Bluetooth.


Kết nối với mạng có dây—LAN (chỉ các model được chọn)

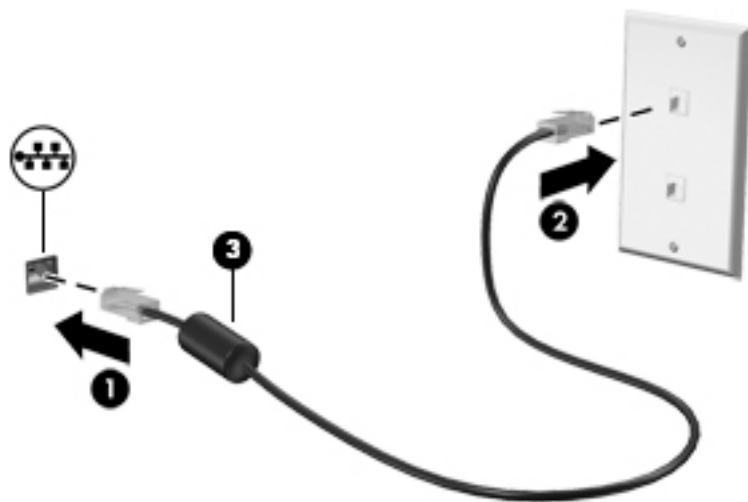
Sử dụng kết nối mạng LAN nếu bạn muốn kết nối trực tiếp máy tính với bộ định tuyến trong nhà của bạn (thay vì làm việc không dây) hoặc nếu bạn muốn kết nối với mạng hiện có tại văn phòng của mình.

Kết nối với mạng LAN cần một cáp (mạng) 8 chân RJ-45 và một giắc cắm mạng trên máy tính.

Để kết nối cáp mạng, hãy làm theo các bước sau:

1. Cắm cáp mạng vào giắc cắm mạng (1) trên máy tính.
2. Cắm đầu kia của cáp mạng vào ổ cắm mạng trên tường (2) hoặc bộ định tuyến.

 **GHI CHÚ:** Nếu cáp mạng chứa hệ mạch điện khử tiếng ồn (3), có tác dụng ngăn chặn can nhiễu do thu sóng truyền hình và vô tuyến, hãy hướng đầu hệ mạch điện của cáp về phía máy tính.




Chia sẻ dữ liệu và ổ đĩa và truy cập vào phần mềm

Khi máy tính của bạn là một phần của mạng, bạn không chỉ bị giới hạn ở việc chỉ sử dụng các thông tin được lưu trữ trong máy tính của mình. Các máy tính được kết nối với mạng có thể trao đổi phần mềm và thông tin với nhau.

Để biết thêm thông tin về việc chia sẻ tập tin, thư mục, hoặc ổ đĩa, xem các thông tin được cung cấp trong Help and Support (Trợ giúp và Hỗ trợ).


- ▲ Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `help`, rồi chọn **Help and Support** (Trợ giúp và Hỗ trợ).
– hoặc –

Từ màn hình nền Windows, nhấp vào biểu tượng dấu chấm hỏi trong vùng thông báo bên phải của thanh tác vụ.

 **GHI CHÚ:** Khi một đĩa như đĩa phim hoặc trò chơi DVD bị bảo vệ bản quyền thì không thể chia sẻ được.

Chia sẻ truyền thông và dữ liệu qua mạng nhóm gia đình (chỉ các model được chọn)

Sử dụng phần mềm sMedio 360 (chỉ các model được chọn) để chia sẻ truyền thông và dữ liệu giữa các thiết bị trong mạng nhóm gia đình của bạn. Trước khi có thể sử dụng sMedio 360, tất cả các máy tính và thiết bị di động trong cùng mạng nhóm gia đình và chia sẻ truyền thông phải được cho phép.

 **GHI CHÚ:** Để biết thêm chi tiết về cách cho phép chia sẻ truyền thông trên các thiết bị bổ sung, xem hướng dẫn thiết bị của nhà sản xuất.

1. Để thiết lập một mạng nhóm gia đình:
 - ▲ Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhấp vào ứng dụng **sMedio 360**, sau đó nhấp **Tutorial** (Hướng dẫn).
2. Để cho phép chia sẻ truyền thông trên máy tính của bạn:
 - a. Từ màn hình Start (Bắt đầu) hoặc màn hình nền Windows, trỏ con chuột vào góc trên bên phải hoặc góc dưới bên phải của màn hình để hiển thị các nút.
 - b. Chọn **Settings** (Thiết đặt), sau đó nhấp vào biểu tượng trạng thái mạng.
 - c. Nhấp chuột phải vào mạng bạn đang kết nối, sau đó chọn hộp kiểm để bật chức năng chia sẻ.

4 Thường thức các tính năng giải trí

Sử dụng máy tính HP của bạn như một trung tâm giải trí để giao lưu với mọi người qua webcam, thường thức và quản lý nhạc của bạn cũng như để tải và xem phim. Hoặc, để biến máy tính của bạn thành một trung tâm giải trí mạnh mẽ hơn, hãy kết nối với thiết bị ngoài như màn hình, máy chiếu, hay TV, hay loa, và tai nghe.

Sử dụng webcam (chỉ các model được chọn)

Máy tính có một webcam tích hợp để ghi lại video và chụp ảnh. Một số model có thể cho phép bạn tham dự hội nghị video và trò chuyện trực tuyến sử dụng video trực tiếp.

- ▲ Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `camera`, sau đó chọn **Camera** (Máy ảnh) từ danh sách ứng dụng.

Để biết thêm chi tiết về cách sử dụng webcam, truy cập [Help and Support](#) (Trợ giúp và Hỗ trợ).

- ▲ Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `help`, rồi chọn **Help and Support** (Trợ giúp và Hỗ trợ).
– hoặc –

Từ màn hình nền Windows, nhấp vào biểu tượng dấu chấm hỏi trong vùng thông báo bên phải của thanh tác vụ.

Sử dụng âm thanh

Trên máy tính của bạn, hoặc trên các model lựa chọn sử dụng ổ đĩa quang ngoài, bạn có thể mở đĩa CD nhạc, tải và nghe nhạc, nghe trực tuyến nội dung âm thanh từ các trang web (bao gồm đài phát thanh), ghi âm hoặc hòa âm với video để tạo đa phương tiện. Để có trải nghiệm nghe thú vị hơn, hãy gắn các thiết bị âm thanh bên ngoài như loa hoặc tai nghe.

Kết nối loa

Bạn có thể gắn loa có dây vào máy tính của bạn bằng cách kết nối chúng với cổng USB hoặc giắc ra âm thanh (tai nghe) trên máy tính hoặc trên đế cắm thêm.

Để kết nối loa không dây với máy tính của bạn, hãy làm theo hướng dẫn của nhà sản xuất thiết bị. Để kết nối loa độ rõ cao với máy tính, xem [Cài đặt âm thanh HDMI thuộc trang 21](#). Trước khi sử dụng loa, hãy giảm thiết đặt âm lượng.

Kết nối tai nghe

- ⚠ **CẢNH BÁO!** Để giảm nguy cơ chấn thương cá nhân, hãy giảm thiết đặt âm lượng trước khi đeo tai nghe, tai nghe nhét trong hoặc tai nghe gắn micro. Để biết thêm thông tin về an toàn, hãy xem các *Regulatory, Safety and Environmental Notices* (Thông báo pháp lý, an toàn và môi trường). Để truy cập tài liệu này, từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `support`, rồi chọn ứng dụng **HP Support Assistant**.


Bạn có thể kết nối tai nghe có dây với giắc cắm tai nghe hoặc giắc kết hợp âm thanh đầu ra (tai nghe)/âm thanh đầu vào (micro) trên máy tính.

Để kết nối tai nghe không dây với máy tính của bạn, hãy làm theo hướng dẫn của nhà sản xuất thiết bị.

Kết nối với micrô

Để ghi âm, hãy gắn micrô vào giắc cắm micrô trên máy tính. Để có kết quả tốt nhất khi ghi âm, hãy nói trực tiếp vào micrô trong một không gian không có tiếng ồn xung quanh.

Kết nối tai nghe

 **CẢNH BÁO!** Để giảm nguy cơ chấn thương cá nhân, hãy giảm thiết đặt âm lượng trước khi đeo tai nghe, tai nghe nhét trong hoặc tai nghe gắn micrô. Để biết thêm thông tin về an toàn, hãy xem các *Regulatory, Safety and Environmental Notices* (Thông báo pháp lý, an toàn và môi trường). Để truy cập tài liệu này, từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `support`, rồi chọn ứng dụng **HP Support Assistant**.

Tai nghe kết hợp với micrô còn được gọi là *bộ tai nghe gắn micrô*. Bạn có thể kết nối bộ tai nghe gắn micrô có dây vào giắc cắm âm thanh đầu ra (tai nghe)/âm thanh đầu vào (micrô) trên máy tính của bạn.

Để kết nối bộ tai nghe gắn micrô *không dây* với máy tính của bạn, hãy làm theo hướng dẫn của nhà sản xuất thiết bị.

Sử dụng Beats Audio (chỉ các model được chọn)

Beats Audio là một tính năng âm thanh nâng cao mang đến cho âm thanh độ sâu, trầm có kiểm soát trong khi vẫn giữ được độ trong. Bạn có thể trải nghiệm Beats Audio thông qua loa trong của máy tính, loa ngoài kết nối với cổng USB, hay tai nghe Beats Audio kết nối với giắc cắm tai nghe.

Truy cập Control Panel (Bảng điều khiển) của Beats Audio

Sử dụng Control Panel (Bảng điều khiển) của Beats Audio để xem và kiểm soát các thiết lập âm thanh và âm trầm bằng cách thủ công.

1. Từ màn hình Start (Bắt đầu), gõ `control panel`, chọn **Control Panel** (Bảng điều khiển), chọn **Hardware and Sound** (Phụ kiện và âm thanh), sau đó chọn **Beats Audio Control Panel** (Bảng điều khiển Beats Audio).

– hoặc –

Từ màn hình nền Windows, nhấp chuột phải vào nút **Start** (Bắt đầu), rồi chọn **Control Panel** (Bảng điều khiển).

2. Chọn **Hardware and Sound** (Phụ kiện và Âm thanh), sau đó chọn **Beats Audio Control Panel** (Bảng điều khiển Beats Audio).


Kích hoạt và tắt Beats Audio

- ▲ Để kích hoạt và tắt Beats Audio, nhấn phím `fn` kết hợp với phím `b`.

Sử dụng video


Máy tính của bạn là một thiết bị xem video mạnh mẽ, cho phép bạn xem video trực tuyến từ các trang web yêu thích của bạn và tải video và phim về xem trên máy tính khi bạn không nối mạng.

Để nâng cao cảm giác thích thú khi xem, hãy dùng một trong những cổng video trên máy tính để kết nối với màn hình ngoài, máy chiếu hoặc TV.

 **QUAN TRỌNG:** Hãy đảm bảo rằng thiết bị ngoài được kết nối với đúng cổng trên máy tính bằng đúng cáp. Làm theo hướng dẫn thiết bị của nhà sản xuất.

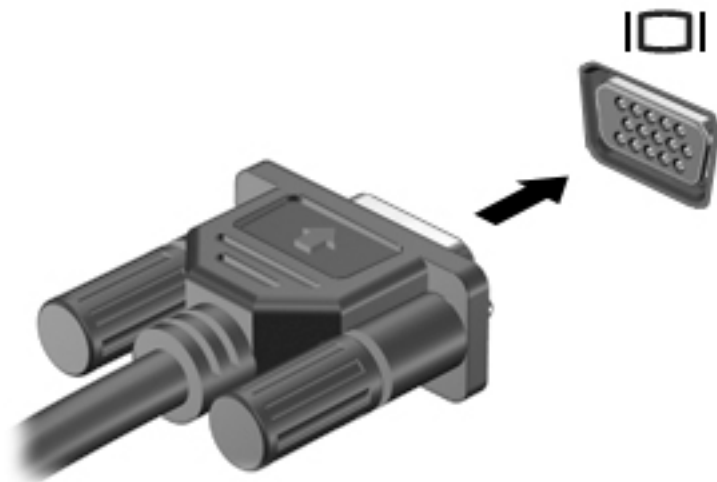
Để biết thông tin về cách sử dụng các tính năng video, tham khảo Help and Support (Trợ giúp và Hỗ trợ).

Kết nối với các thiết bị video bằng cách sử dụng cáp VGA (chỉ các model được chọn)

 **GHI CHÚ:** Để kết nối thiết bị VGA với máy tính, bạn cần có cáp VGA, được bán riêng.

Để xem hình ảnh màn hình máy tính trên một màn hình VGA ngoài hoặc được chiếu lên để thuyết trình, hãy kết nối màn hình hoặc máy chiếu với cổng VGA của máy tính.


1. Kết nối cáp VGA từ màn hình hoặc máy chiếu vào cổng VGA trên máy tính như hình vẽ.



2. Nhấn **f4** để thay đổi hình ảnh trên màn hình giữa 4 trạng thái hiển thị:

- **Chỉ màn hình máy tính cá nhân:** Chỉ xem hình ảnh màn hình trên máy tính.
- **Sao chép:** Xem hình ảnh màn hình đồng thời trên cả máy tính và thiết bị ngoài.
- **Mở rộng:** Xem hình ảnh màn hình mở rộng trên máy tính và thiết bị ngoài.
- **Chỉ màn hình thứ hai:** Chỉ xem hình ảnh màn hình trên thiết bị ngoài.

Mỗi lần bạn nhấn **f4**, trạng thái hiển thị sẽ thay đổi.

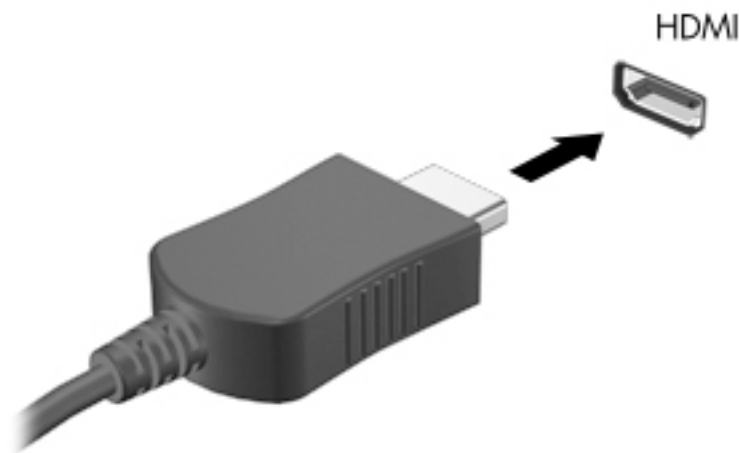
 **GHI CHÚ:** Để có kết quả tốt nhất, đặc biệt nếu bạn chọn tùy chọn "Extend" (Mở rộng), tăng độ phân giải màn hình của thiết bị ngoài, như sau: Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `control panel`, rồi chọn **Control Panel** (Bảng điều khiển). Chọn **Appearance and Personalization** (Diện mạo và cá nhân hóa). Phía dưới **Display** (Hiển thị), chọn **Adjust screen resolution** (Điều chỉnh độ phân giải màn hình).

Kết nối với các thiết bị video bằng cách sử dụng cáp HDMI (chỉ các model được chọn)

 **GHI CHÚ:** Để kết nối thiết bị HDMI với máy tính, bạn cần có cáp HDMI, được mua riêng.


Để xem hình ảnh màn hình máy tính trên TV hoặc màn hình độ nét cao, hãy kết nối thiết bị độ nét cao này theo hướng dẫn sau:

1. Kết nối một đầu của cáp HDMI vào cổng HDMI trên máy tính.



2. Kết nối đầu kia của cáp với TV hoặc màn hình độ nét cao.
3. Nhấn **f4** để thay đổi hình ảnh trên màn hình máy tính giữa 4 trạng thái hiển thị:
 - **Chỉ màn hình máy tính cá nhân:** Chỉ xem hình ảnh màn hình trên máy tính.
 - **Sao chép:** Xem hình ảnh màn hình đồng thời trên cả máy tính và thiết bị ngoài.
 - **Mở rộng:** Xem hình ảnh màn hình mở rộng trên máy tính và thiết bị ngoài.
 - **Chỉ màn hình thứ hai:** Chỉ xem hình ảnh màn hình trên thiết bị ngoài.

Mỗi lần bạn nhấn **f4**, trạng thái hiển thị sẽ thay đổi.

 **GHI CHÚ:** Để có kết quả tốt nhất, đặc biệt nếu bạn chọn tùy chọn "Extend" (Mở rộng), tăng độ phân giải màn hình của thiết bị ngoài, như sau: Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `control panel`, rồi chọn **Control Panel** (Bảng điều khiển). Chọn **Appearance and Personalization** (Diện mạo và cá nhân hóa). Phía dưới **Display** (Hiển thị), chọn **Adjust screen resolution** (Điều chỉnh độ phân giải màn hình).

Cài đặt âm thanh HDMI

HDMI là giao diện video duy nhất hỗ trợ video độ nét và âm thanh độ rõ cao. Sau khi kết nối máy tính với TV chuẩn HDMI, bạn có thể bật âm thanh HDMI theo các bước sau:

1. Từ màn hình nền Windows, nhấp chuột phải vào biểu tượng **Speakers** (Loa) trong vùng thông báo ở phía bên phải của thanh tác vụ, sau đó chọn **Playback devices** (Thiết bị phát lại).
2. Trên tab **Playback** (Phát lại), chọn tên thiết bị kỹ thuật số đầu ra.
3. Nhấp **Set Default** (Thiết lập mặc định), sau đó nhấp **OK**.

Để đưa dòng âm thanh trở lại vào loa máy tính:

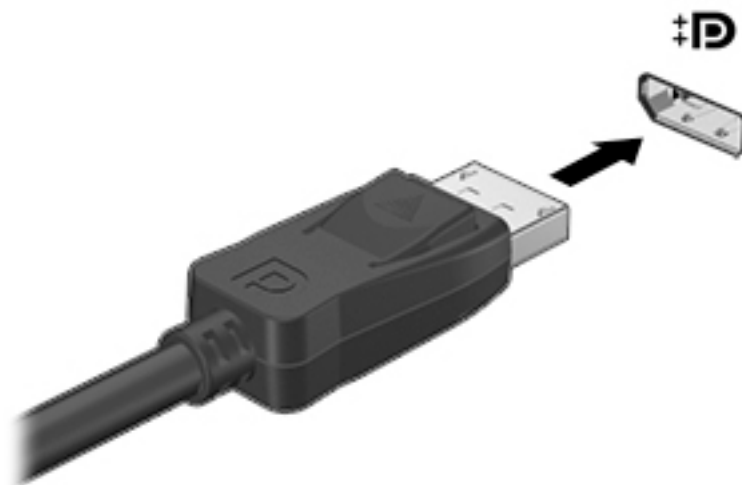
1. Từ màn hình nền Windows, nhấp chuột phải vào biểu tượng **Speakers** (Loa) trong vùng thông báo ở phía bên phải của thanh tác vụ, sau đó nhấp **Playback devices** (Thiết bị phát lại).
2. Trên tab **Playback**, nhấp **Speakers** (Loa).
3. Nhấp **Set Default** (Thiết lập mặc định), sau đó nhấp **OK**.

Kết nối với các thiết bị hiển thị kỹ thuật số bằng cách sử dụng cáp DisplayPort (chỉ các model được chọn)

GHI CHÚ: Để kết nối thiết bị hiển thị kỹ thuật số với máy tính, bạn cần có cáp DisplayPort (DP-DP), được mua riêng.

DisplayPort kết nối thiết bị hiển thị kỹ thuật số chẳng hạn như màn hình hiệu suất cao hoặc máy chiếu. DisplayPort mang lại hiệu suất cao hơn so với cổng màn hình ngoài VGA và cải thiện khả năng kết nối kỹ thuật số.

1. Kết nối một đầu của cáp DisplayPort với DisplayPort trên máy tính.



2. Kết nối đầu kia của cáp với thiết bị hiển thị kỹ thuật số.
3. Nhấn **f4** để thay đổi hình ảnh trên màn hình máy tính giữa 4 trạng thái hiển thị:
 - **Chỉ màn hình máy tính cá nhân:** Chỉ xem hình ảnh màn hình trên máy tính.
 - **Sao chép:** Xem cùng hình ảnh màn hình đồng thời trên cả máy tính và thiết bị ngoài.
 - **Mở rộng:** Xem hình ảnh màn hình mở rộng trên máy tính và thiết bị ngoài.
 - **Chỉ màn hình thứ hai:** Chỉ xem hình ảnh màn hình trên thiết bị ngoài.

Mỗi lần bạn nhấn **f4**, trạng thái hiển thị sẽ thay đổi.

GHI CHÚ: Để có kết quả tốt nhất, đặc biệt nếu bạn chọn tùy chọn "Extend" (Mở rộng), tăng độ phân giải màn hình của thiết bị ngoài, như sau: Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `control panel`, rồi chọn **Control Panel** (Bảng điều khiển). Chọn **Appearance and Personalization** (Diện mạo và cá nhân hóa). Phía dưới **Display** (Hiển thị), chọn **Adjust screen resolution** (Điều chỉnh độ phân giải màn hình).

Kết nối màn hình không dây tương thích với Miracast (chỉ các model được chọn)

Để khám phá và kết nối màn hình không dây tương thích với Miracast, làm theo các bước sau:



Để mở Miracast:

- ▲ Trỏ con chuột vào góc trên hoặc góc dưới bên phải của màn hình Start (Bắt đầu) hoặc màn hình nền Windows để hiển thị các nút, nhấp **Devices** (Thiết bị), nhấp **Project** (Dự án) và làm theo hướng dẫn trên màn hình.

– hoặc –


Trên các model máy tính được chọn, từ màn hình Start (Bắt đầu), nhấp vào biểu tượng **HP Quick Access to Miracast** (Truy cập nhanh HP tới Miracast) và làm theo hướng dẫn trên màn hình.

5 Điều hướng màn hình

Để nhanh chóng quay lại màn hình Start (Bắt đầu), nhấn phím Windows  trên bàn phím hoặc nút Windows  trên máy tính bảng.

Bạn có thể điều hướng màn hình máy tính theo những cách sau:


- Thao tác cảm ứng
- Bàn phím và chuột quang (mua riêng)

 **GHI CHÚ:** Chuột USB ngoài (mua riêng) có thể được kết nối với cổng USB trên máy tính.

Dùng thao tác trên Bàn di chuột và màn hình cảm ứng

Bàn di chuột giúp bạn điều hướng màn hình máy tính và điều khiển con trỏ bằng cách sử dụng những thao tác cảm ứng đơn giản. Để điều hướng màn hình cảm ứng, bạn có thể sử dụng các nút chuột trái và phải của Bàn di chuột như khi bạn dùng các nút tương ứng trên chuột ngoài. Bạn cũng có thể tùy chỉnh các thao tác và xem minh họa cách hoạt động.

Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `control panel`, chọn **Control Panel** (Bảng điều khiển), rồi chọn **Hardware and Sound** (Phụ kiện và âm thanh). Phía dưới **Devices and Printers** (Thiết bị và máy in), chọn **Mouse** (Chuột).

 **GHI CHÚ:** Hầu hết các thao tác được trình bày ở đây có thể được sử dụng với Bàn di chuột hoặc màn hình cảm ứng. Các thao tác với Bàn di chuột không được hỗ trợ ở tất cả các ứng dụng.

Gõ nhẹ

Sử dụng thao tác gõ nhẹ/gõ nhẹ hai lần để chọn hoặc mở một mục trên màn hình.

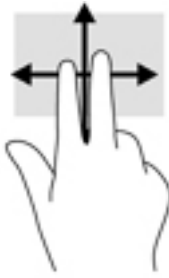
- Trỏ vào một mục trên màn hình, sau đó gõ nhẹ một ngón tay vào vùng Bàn di chuột và chọn. Gõ nhẹ hai lần vào một mục và mở nó.



Cuộn bằng hai ngón tay

Sử dụng thao tác cuộn bằng hai ngón tay để di chuyển lên, xuống hoặc ngang qua trên một trang hoặc hình ảnh.

- Đặt hai ngón tay hơi cách nhau ra lên Bàn di chuột, sau đó kéo chúng ngang qua bàn di chuột theo chuyển động lên, xuống, sang trái hoặc sang phải.



Phóng to, thu nhỏ bằng hai ngón tay


Sử dụng chức năng phóng to, thu nhỏ bằng hai ngón tay để thu nhỏ hoặc phóng to hình ảnh hoặc văn bản.

- Thu nhỏ bằng cách đặt hai ngón tay cách nhau trên vùng Bàn di chuột sau đó di chuyển hai ngón tay gần nhau.
- Phóng to bằng cách đặt hai ngón tay cách nhau trên vùng Bàn di chuột sau đó di chuyển hai ngón tay ra xa nhau.



Nhấp hai ngón tay

Sử dụng thao tác nhấp hai ngón tay để mở menu cho một đối tượng trên màn hình.

 **GHI CHÚ:** Thao tác nhấp hai ngón tay thực hiện chức năng giống như nhấp chuột phải.

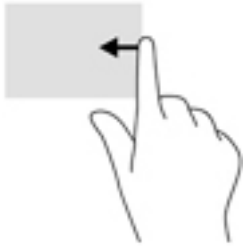
- Đặt hai ngón tay trên vùng Bàn di chuột và nhấn xuống để mở menu các tùy chọn cho đối tượng được lựa chọn.



Trượt nhanh ở cạnh phải

Sử dụng chức năng trượt nhanh ở cạnh phải để mở các nút, cho phép bạn tìm kiếm, chia sẻ, khởi động ứng dụng, truy cập thiết bị hoặc thay đổi thiết đặt.

- Nhẹ nhàng trượt ngón tay hướng vào trong từ cạnh phải của Bàn di chuột để mở các nút.



Trượt nhanh ở cạnh trái


Sử dụng chức năng trượt nhanh ở cạnh trái để hiển thị các ứng dụng đang mở để bạn có thể truy cập nhanh chóng.

- Nhẹ nhàng trượt ngón tay hướng vào trong từ cạnh trái của Bàn di chuột để chuyển đổi giữa các ứng dụng. Không nhấc ngón tay, trượt ngược trở về mép cạnh để hiển thị tất cả các ứng dụng đang mở.

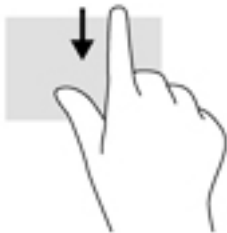


Trượt nhanh ở cạnh trên và trượt nhanh ở cạnh dưới

Sử dụng thao tác trượt nhanh ở cạnh trên và trượt nhanh ở cạnh dưới để hiển thị các tùy chọn lệnh cho phép bạn tùy chỉnh một ứng dụng đang mở.

 **QUAN TRỌNG:** Khi một ứng dụng đang mở, thao tác trượt nhanh ở cạnh trên thay đổi tùy vào ứng dụng.

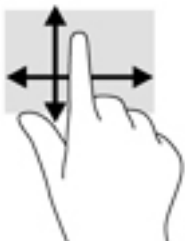
- Nhẹ nhàng trượt ngón tay từ cạnh trên hoặc cạnh dưới để hiển thị các tùy chọn lệnh cho ứng dụng.



Trượt bằng một ngón tay (chỉ cho màn hình cảm ứng)




Sử dụng thao tác trượt bằng một ngón tay để quét lướt hoặc cuộn danh sách và trang, hoặc để di chuyển một đối tượng.

- Để cuộn ngang màn hình, nhẹ nhàng trượt một ngón tay ngang qua màn hình theo hướng bạn muốn di chuyển.
- Để kéo, nhấn và giữ một đối tượng, sau đó kéo đối tượng để di chuyển.



Sử dụng bàn phím và con chuột tùy chọn

Bàn phím và con chuột bên ngoài tùy chọn cho phép bạn gõ, chọn mục, cuộn, và thực hiện các chức năng tương tự như bạn làm thao tác chạm. Để biết chi tiết, tham khảo [Tìm hiểu về máy tính thuộc trang 4](#).

 **CHỈ DẪN:** Phím Windows  trên bàn phím hoặc nút Windows  trên máy tính bảng cho phép bạn nhanh chóng trở lại màn hình Start (Bắt đầu) từ một ứng dụng mở hoặc màn hình nền Windows. Nhấn nút hoặc phím một lần nữa để quay lại màn hình trước đó.


6 Quản lý nguồn điện


Máy tính của bạn có thể hoạt động bằng pin hoặc nguồn điện ngoài. Khi máy tính chỉ chạy bằng pin và không có sẵn nguồn điện AC (xoay chiều) để sạc pin, thì điều quan trọng là phải giám sát và giữ mức sạc pin.

Kích hoạt và thoát trạng thái Sleep (Ngủ) và Hibernation (Ngủ đông)

Windows có hai trạng thái tiết kiệm năng lượng, là Sleep (Ngủ) và Hibernation (Ngủ đông).

- Sleep (Ngủ)—Trạng thái Sleep (ngủ) được kích hoạt tự động sau một thời gian không hoạt động. Công việc của bạn sẽ được lưu vào bộ nhớ, cho phép bạn tiếp tục công việc rất nhanh chóng. Bạn cũng có thể kích hoạt trạng thái Sleep (Ngủ) bằng cách thủ công. Để biết thêm thông tin, xem [Kích hoạt và thoát trạng thái Sleep \(Ngủ\) bằng cách thủ công thuộc trang 28](#).
- Hibernation (Ngủ đông)—Trạng thái Hibernation (Ngủ đông) được kích hoạt tự động nếu pin đạt tới mức yếu. Trong trạng thái Hibernation (Ngủ đông), công việc của bạn được lưu ở tệp ngủ đông và máy tính giảm mức tiêu thụ điện. Bạn cũng có thể kích hoạt Hibernation (Ngủ đông) bằng cách thủ công. Để biết thêm thông tin, xem [Kích hoạt và thoát trạng thái Hibernation theo cách thủ công \(chỉ các model được chọn\) thuộc trang 29](#).

 **THẬN TRỌNG:** Để giảm nguy cơ xuống cấp âm thanh và video, tắt chức năng phát lại âm thanh hoặc video hoặc tắt thông tin, không kích hoạt trạng thái Sleep (Ngủ) khi đang đọc hoặc ghi vào đĩa hoặc thẻ phương tiện ngoài.

 **GHI CHÚ:** Bạn không thể tiến hành bất kỳ kiểu kết nối mạng nào hoặc thực hiện bất kỳ chức năng nào trên máy tính khi máy tính đang trong trạng thái Sleep (Ngủ) hoặc Hibernation (Ngủ đông).

Kích hoạt và thoát trạng thái Sleep (Ngủ) bằng cách thủ công


Bạn có thể kích hoạt trạng thái Sleep (Ngủ) theo bất kỳ cách nào sau đây:

- Đóng màn hình.
- Từ màn hình Start (Bắt đầu) hoặc màn hình nền Windows, trỏ đến góc trên bên phải hoặc góc dưới bên phải của màn hình để lộ ra các nút. Nhấp vào **Settings** (Thiết đặt), nhấp vào biểu tượng **Power** (Nguồn), rồi nhấp vào **Sleep** (Ngủ).

Bạn có thể thoát trạng thái Sleep (Ngủ) theo bất kỳ cách nào sau đây:

- Nhấn nhanh nút nguồn.
- Nếu đã đóng máy tính, nâng màn hình lên.
- Nhấn một phím trên bàn phím.
- Chạm hoặc lướt Bàn di chuột.

Khi máy tính thoát trạng thái Sleep (Ngủ), đèn nguồn bật và công việc của bạn trở lại trên màn hình.

 **GHI CHÚ:** Nếu bạn đã thiết đặt mật khẩu bắt buộc để thoát trạng thái Sleep (Ngủ), bạn phải nhập mật khẩu Windows trước khi công việc của bạn trở lại trên màn hình.

Kích hoạt và thoát trạng thái Hibernation theo cách thủ công (chỉ các model được chọn)


Bạn có thể bật trạng thái Hibernation (Ngủ đông) do người dùng kích hoạt và thay đổi các thiết đặt nguồn khác và thời gian chờ bằng Power Options (Tùy chọn nguồn).

1. Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `power options`, rồi chọn **Power options** (Tùy chọn nguồn).
– hoặc –
Từ màn hình nền Windows, nhấp chuột phải vào nút **Start** (Bắt đầu), rồi nhấp vào **Power Options** (Tùy chọn nguồn).
2. Trong bảng điều khiển bên trái, nhấp vào **Choose what the power button does** (Chọn thao tác nút nguồn điện sẽ thực hiện).
3. Nhấp vào **Change Settings that are currently unavailable** (Thay đổi các thiết đặt hiện thời không sẵn dùng).
4. Trong khu vực **When I press the power button** (Khi tôi nhấn nút nguồn điện), chọn **Hibernate** (Ngủ đông).
5. Nhấp vào **Save changes** (Lưu thay đổi).

Để thoát khỏi trạng thái Hibernation (Ngủ đông):

- ▲ Nhấn nhanh nút nguồn.


Khi máy tính thoát trạng thái Hibernation (Ngủ đông), đèn nguồn bật và công việc của bạn trở lại trên màn hình.

 **GHI CHÚ:** Nếu bạn đã thiết đặt mật khẩu bắt buộc để thoát trạng thái Hibernation (Ngủ đông), bạn phải nhập mật khẩu Windows trước khi công việc của bạn trở lại trên màn hình.

Thiết đặt mật khẩu bảo vệ khi thức dậy (thoát trạng thái Sleep (Ngủ) hoặc Hibernation (Ngủ đông))

Để thiết đặt máy tính nhắc nhập mật khẩu khi máy tính thoát trạng thái Sleep (Ngủ) hoặc Hibernation (Ngủ đông), thực hiện theo các bước sau:

1. Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `power options`, rồi chọn **Power options** (Tùy chọn nguồn).
– hoặc –
Từ màn hình nền Windows, nhấp chuột phải vào nút **Start** (Bắt đầu), rồi nhấp vào **Power Options** (Tùy chọn nguồn).
2. Trong ngăn bên trái, nhấp vào **Require a password on wakeup** (Yêu cầu mật khẩu khi thức dậy).
3. Nhấp vào **Change Settings that are currently unavailable** (Thay đổi các thiết đặt hiện thời không sẵn dùng).
4. Nhấp vào **Require a password (recommended)** (Yêu cầu mật khẩu (khuyến cáo)).

 **GHI CHÚ:** Nếu bạn cần tạo mật khẩu tài khoản người dùng hoặc đổi mật khẩu tài khoản người dùng hiện tại của mình, nhấp vào **Create or change your user account password** (Hãy tạo hoặc thay đổi mật khẩu tài khoản người dùng của bạn), rồi thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình. Nếu bạn không cần tạo hoặc thay đổi mật khẩu tài khoản người dùng, chuyển đến bước 5.

5. Nhấp vào **Save changes** (Lưu thay đổi).

Sử dụng đồng hồ năng lượng hoặc thiết đặt nguồn điện

Đồng hồ năng lượng nằm trên màn hình nền Windows. Đồng hồ năng lượng cho phép bạn nhanh chóng truy cập các thiết đặt nguồn điện và xem mức sạc pin còn lại.

- Để xem phần trăm mức sạc pin còn lại và kế hoạch nguồn điện hiện tại, đặt con trỏ chuột trên biểu tượng đồng hồ năng lượng.
- Để sử dụng Power Options (Tùy chọn nguồn), nhấp vào biểu tượng đồng hồ năng lượng và chọn một mục từ danh sách. Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `power options`, rồi chọn **Power options** (Tùy chọn nguồn).

Các biểu tượng đồng hồ năng lượng khác nhau cho biết máy tính đang chạy bằng pin hay nguồn điện ngoài. Đặt con trỏ chuột trên biểu tượng để xuất hiện thông báo cho biết pin đã đạt đến mức pin yếu hoặc tới hạn.

Chạy bằng pin

Khi pin sạc gần trong máy tính và máy tính không được cắm vào nguồn điện ngoài, lúc đó máy tính chạy bằng năng lượng pin. Khi máy tính tắt và không được cắm vào nguồn điện ngoài, pin trong máy tính chậm tiêu hao. Máy tính sẽ hiển thị thông báo khi pin đạt đến mức pin yếu hoặc tới hạn.

Thời lượng pin máy tính khác nhau, tùy thuộc vào các thiết đặt quản lý nguồn điện, các chương trình chạy trên máy tính, độ sáng màn hình, các thiết bị ngoại vi kết nối với máy tính và các yếu tố khác.

Pin có niêm phong của nhà sản xuất (chỉ các model được chọn)

Để theo dõi trạng thái của pin hoặc xem pin có không còn giữ được mức sạc, chạy Battery Check (Kiểm tra pin) trong ứng dụng HP Support Assistant.

1. Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `support`, rồi chọn ứng dụng **HP Support Assistant**.
– hoặc –

Từ màn hình nền Windows, nhấp vào biểu tượng dấu chấm hỏi trong vùng thông báo bên phải của thanh tác vụ.

2. Chọn **Battery and performance** (Pin và hiệu suất). Nếu Battery Check (Kiểm tra pin) cho biết rằng pin của bạn phải được thay, hãy liên hệ với bộ phận hỗ trợ.

Người dùng không thể dễ dàng tự thay thế (các) pin trong sản phẩm này. Việc tháo ra hoặc thay pin có thể ảnh hưởng đến phạm vi bảo hành của bạn. Nếu pin không sạc được nữa, hãy liên hệ bộ phận hỗ trợ.


Người dùng không thể dễ dàng tự thay thế (các) pin trong sản phẩm này. Việc tháo ra hoặc thay pin có thể ảnh hưởng đến phạm vi bảo hành của bạn. Nếu pin không sạc được nữa, hãy liên hệ bộ phận hỗ trợ. Khi pin đã hết tuổi thọ, không vứt bỏ pin cùng với rác thải sinh hoạt chung. Hãy thực hiện theo pháp luật và quy định sở tại trong khu vực của bạn để vứt bỏ pin.

Pin người dùng có thể thay thế (chỉ các model được chọn)

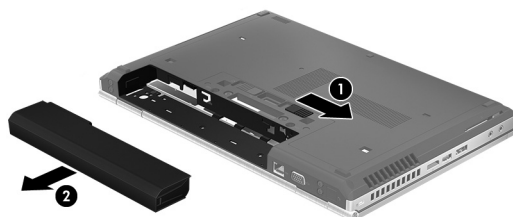
-
- ⚠ **CẢNH BÁO!** Để giảm thiểu các vấn đề có thể gây mất an toàn, chỉ sử dụng loại pin mà người dùng có thể thay thế được cung cấp cùng máy tính, pin thay thế do HP cung cấp hoặc pin tương thích mua từ HP.
 - ⚠ **THẬN TRỌNG:** Việc tháo loại pin mà người dùng có thể thay thế, vốn là nguồn năng lượng duy nhất cho máy tính, có thể làm mất thông tin. Để tránh mất thông tin, hãy lưu công việc của bạn lại hoặc tắt máy tính thông qua Windows trước khi tháo pin.
-

Để tháo pin người dùng có thể thay thế (chỉ các model được chọn), tham khảo các bước và minh họa phù hợp nhất cho máy tính của bạn:

1. Lật úp máy tính trên một bề mặt bằng phẳng.
2. Trượt lấy nhà pin (1) để nhả pin.


 **GHI CHÚ:** Lấy nhà pin tự động trả về vị trí ban đầu.

3. Tháo pin ra khỏi máy tính (2).

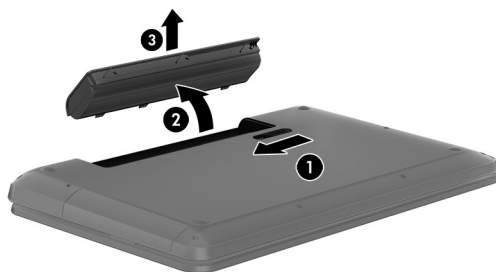


– hoặc –

1. Lật úp máy tính trên một bề mặt bằng phẳng.
2. Trượt lấy nhà pin (1) để nhả pin.

 **GHI CHÚ:** Lấy nhà pin tự động trả về vị trí ban đầu.

3. Xoay lật pin lên trên (2), rồi lấy pin ra khỏi máy tính (3).



Tìm thông tin về pin

Để truy cập thông tin về pin:

1. Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `support`, rồi chọn ứng dụng **HP Support Assistant**.

– hoặc –

Từ màn hình nền Windows, nhấp vào biểu tượng dấu chấm hỏi trong vùng thông báo bên phải của thanh tác vụ.

2. Chọn **Battery and performance** (Pin và hiệu suất).

HP Support Assistant (Trình hỗ trợ của HP) cung cấp các công cụ và thông tin sau về pin:

- Battery Check (Kiểm tra pin)
- Thông tin về loại pin, thông số kỹ thuật, tuổi thọ và dung lượng

Tiết kiệm năng lượng pin

Để tiết kiệm năng lượng pin và tối đa hóa thời lượng pin:

- Giảm độ sáng màn hình.
- Chọn thiết đặt **Power saver** (Bộ bảo vệ nguồn điện) trong Power Options (Tùy chọn nguồn).
- Nếu máy tính không được sử dụng và không được cắm vào nguồn điện ngoài trong hơn 2 tuần, hãy tháo pin ra và bảo quản pin riêng biệt ở nơi khô ráo, thoáng mát.
- Tắt các thiết bị không dây khi không sử dụng.
- Ngắt kết nối thiết bị ngoài không được sử dụng mà không được cắm vào nguồn điện ngoài, chẳng hạn như ổ cứng ngoài được kết nối với cổng USB.
- Dừng, tắt hoặc tháo bất kỳ thẻ phương tiện truyền thông gắn ngoài nào mà bạn không sử dụng.
- Trước khi bạn rời công việc, kích hoạt trạng thái Sleep (Ngủ) hoặc tắt máy tính.

Giải quyết mức pin yếu

Giải quyết mức pin yếu khi có sẵn nguồn điện ngoài

Kết nối một trong các phụ kiện sau với máy tính và với nguồn điện ngoài:

- Bộ nguồn AC
- Đế cắm thêm hoặc thiết bị mở rộng tùy chọn
- Bộ nguồn tùy chọn, mua riêng như một phụ kiện của HP

Giải quyết mức pin yếu khi có sẵn nguồn điện ngoài

Lưu công việc của bạn và tắt máy tính.

Giải quyết mức pin yếu khi máy tính không thể thoát trạng thái Hibernation (Ngủ đông)

1. Thay pin đã hết bằng pin đã sạc hoặc kết nối bộ nguồn AC với máy tính hoặc với nguồn điện ngoài.
2. Thoát trạng thái Hibernation (Ngủ đông) bằng cách nhấn nút nguồn.

Tháo pin người dùng có thể thay thế (chỉ các model được chọn)

⚠ THẬN TRỌNG: Để làm giảm nguy cơ gây hư hỏng pin, không cho pin tiếp xúc với nhiệt độ cao trong thời gian dài.

Nếu máy tính không được sử dụng và không được cắm vào nguồn điện ngoài trong hơn 2 tuần, hãy tháo pin ra và bảo quản pin riêng biệt ở nơi khô ráo, thoáng mát.

Pin được bảo quản cần được kiểm tra mỗi 6 tháng. Nếu dung lượng pin ít hơn 50 phần trăm, hãy sạc pin trước khi đưa pin trở lại bảo quản.

Vứt bỏ pin người dùng có thể thay thế (chỉ các model được chọn)

⚠ CẢNH BÁO! Để giảm nguy cơ hỏa hoạn hoặc bỏng, không tháo, nghiền nát hoặc đục thủng; không cắt các đầu nối bên ngoài; không vứt vào lửa hoặc nước.

Xem *Thông báo quy định, an toàn và môi trường* để biết cách vứt bỏ pin đúng cách.

Để truy cập tài liệu này:

- ▲ Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `support`, rồi chọn ứng dụng **HP Support Assistant**.

– hoặc –

Từ màn hình nền Windows, nhấp vào biểu tượng dấu chấm hỏi trong vùng thông báo bên phải của thanh tác vụ.

Chạy bằng nguồn điện xoay chiều

Để biết thông tin về việc kết nối nguồn điện xoay chiều, hãy tham khảo áp phích *Hướng dẫn cài đặt* được cung cấp trong hộp máy tính.

Máy tính sẽ không sử dụng năng lượng pin khi máy được kết nối với nguồn điện xoay chiều qua bộ nguồn AC được chấp thuận hoặc để cắm thêm/thiết bị mở rộng tùy chọn.

⚠ CẢNH BÁO! Để giảm thiểu các vấn đề an toàn tiềm ẩn, chỉ sử dụng bộ nguồn AC được cung cấp cùng máy tính, bộ nguồn AC thay thế do HP cung cấp hoặc bộ nguồn AC tương thích mua từ HP.

Kết nối máy tính với nguồn điện xoay chiều trong bất kỳ tình huống nào sau đây:

⚠ CẢNH BÁO! Không sạc pin máy tính khi bạn đang ở trên máy bay.

- Khi sạc hoặc hiệu chỉnh pin
- Khi cài đặt hoặc sửa đổi phần mềm hệ thống
- Khi ghi thông tin vào đĩa (chỉ các model được chọn)
- Khi chạy Disk Defragmenter (Trình chống phân mảnh đĩa) trên máy tính có ổ cứng trong
- Khi thực hiện sao lưu dự phòng hoặc khôi phục

Khi kết nối máy tính với nguồn điện xoay chiều:

- Pin bắt đầu được sạc.
- Độ sáng màn hình tăng.
- Biểu tượng đồng hồ năng lượng trên màn hình nền Windows thay đổi hình thức.

Khi ngắt kết nối nguồn điện xoay chiều:

- Máy tính chuyển sang dùng năng lượng pin.
- Độ sáng màn hình sẽ tự động giảm để tiết kiệm pin.
- Biểu tượng đồng hồ năng lượng trên màn hình nền Windows thay đổi hình thức.

Giải quyết sự cố về nguồn điện

Hãy kiểm tra bộ nguồn AC nếu máy tính cho thấy bất kỳ triệu chứng nào sau đây khi được kết nối với nguồn điện xoay chiều:


- Máy tính không bật lên.
- Màn hình không bật lên.
- Đèn nguồn không bật lên.

Để kiểm tra bộ nguồn AC:

1. Tắt máy tính.
2. Kết nối bộ nguồn AC với máy tính, sau đó cắm bộ nguồn vào ổ cắm điện xoay chiều.
3. Bật máy tính.
 - Nếu đèn nguồn *bật* lên, nghĩa là bộ nguồn AC hoạt động tốt.
 - Nếu đèn nguồn vẫn *tắt*, hãy kiểm tra kết nối giữa bộ nguồn AC với máy tính và kết nối giữa bộ nguồn AC với ổ cắm điện xoay chiều để đảm bảo các kết nối đều chắc chắn.
 - Nếu các kết nối đều chắc chắn mà đèn nguồn vẫn *tắt*, nghĩa là bộ nguồn AC không hoạt động và cần được thay thế.

Hãy liên hệ bộ phận hỗ trợ để biết thông tin về việc nhận bộ nguồn AC thay thế.

Tắt máy tính


 **THẬN TRỌNG:** Những thông tin chưa được lưu sẽ bị mất khi máy tính tắt. Đảm bảo lưu công việc của bạn trước khi tắt máy tính.

Lệnh Tắt sẽ đóng tất cả các chương trình đang mở, bao gồm hệ điều hành, sau đó sẽ tắt màn hình và máy tính.

Tắt máy tính theo trong bất kỳ tình huống nào sau đây:

- Khi bạn cần thay pin hoặc tiếp cận các linh kiện bên trong máy tính
- Khi bạn đang kết nối với một thiết bị phần cứng ngoài không qua cổng USB hoặc video
- Khi máy tính không được sử dụng và ngắt kết nối khỏi nguồn điện ngoài trong thời gian dài

Mặc dù bạn có thể tắt máy tính bằng nút nguồn, nhưng quy trình được khuyến cáo là sử dụng lệnh Tắt của Windows.

 **GHI CHÚ:** Nếu máy tính đang ở trạng thái Sleep (Ngủ) hoặc ở trạng thái Hibernation (Ngủ đông), trước tiên thoát trạng thái Sleep (Ngủ) hoặc Hibernation (Ngủ đông) bằng cách nhấn nhanh nút nguồn.

1. Lưu công việc của bạn lại và đóng tất cả các chương trình đang mở.
2. Từ màn hình Start (Bắt đầu) hoặc màn hình nền Windows, trỏ đến góc trên bên phải hoặc góc dưới bên phải của màn hình để lộ ra các nút.
3. Nhấp vào **Settings** (Thiết đặt), nhấp vào biểu tượng **Power** (Nguồn), rồi nhấp vào **Shut down** (Tắt máy).

– hoặc –

Nhấp chuột phải vào nút **Start** (Bắt đầu) ở góc dưới bên trái của màn hình, chọn **Shut down or sign out** (Tắt máy hoặc đăng xuất), rồi chọn **Shut down** (Tắt máy).

Nếu máy tính không phản hồi và bạn không thể áp dụng quy trình tắt máy trước đó, hãy thử các quy trình khẩn cấp sau đây theo thứ tự như sau:

- Nhấn **ctrl+alt+delete**, nhấp vào biểu tượng **Power** (Nguồn), rồi chọn **Shut Down** (Tắt máy).
- Nhấn và giữ nút nguồn trong ít nhất 5 giây.
- Ngắt kết nối máy tính khỏi nguồn điện ngoài.
- Trên các model có pin rời có thể thay thế, tháo pin.

7 Bảo trì máy tính của bạn


Việc thực hiện bảo trì thường xuyên là quan trọng để giữ máy tính của bạn trong điều kiện tối ưu. Chương này giải thích cách sử dụng các công cụ như Disk Defragmenter (Trình chống phân mảnh đĩa) và Disk Cleanup (Dọn đĩa). Chương này cũng cung cấp hướng dẫn cập nhật các chương trình và trình điều khiển, các bước để vệ sinh máy tính và các mẹo để mang theo (vận chuyển) máy tính khi ra ngoài.

Cải thiện hiệu suất

Bạn có thể cải thiện hiệu suất của máy tính bằng cách thực hiện các nhiệm vụ bảo trì thường xuyên bằng các công cụ như Disk Defragmenter (Trình chống phân mảnh đĩa) và Disk Cleanup (Dọn đĩa).

Sử dụng Disk Defragmenter (Trình chống phân mảnh đĩa)

HP khuyên dùng Disk Defragmenter (Trình chống phân mảnh đĩa) để chống phân mảnh ổ cứng của bạn ít nhất một tháng một lần.

 **GHI CHÚ:** Không cần thiết phải chạy Disk Defragmenter (Trình chống phân mảnh đĩa) trên ổ đĩa thể rắn.

Để chạy Disk Defragmenter (Trình chống phân mảnh đĩa):

1. Kết nối máy tính với nguồn điện xoay chiều.
2. Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `defragment`, rồi chọn **Defragment and optimize your drives** (Chống phân mảnh và tối ưu hóa ổ đĩa của bạn).
3. Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Để biết thêm thông tin, truy cập phần Help (Trợ giúp) của phần mềm Disk Defragmenter (Trình chống phân mảnh đĩa).

Sử dụng Disk Cleanup (Dọn đĩa)

Sử dụng Disk Cleanup (Dọn đĩa) để tìm kiếm các tệp không cần thiết trong ổ cứng mà bạn có thể xóa an toàn để giải phóng dung lượng đĩa và giúp máy tính chạy hiệu quả hơn.

Để chạy Disk Cleanup (Dọn đĩa):

1. Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `disk`, rồi chọn một trong các hành động sau:
 - Giải phóng dung lượng đĩa trên máy tính này
 - Gỡ cài đặt các ứng dụng để giải phóng dung lượng đĩa
 - Giải phóng dung lượng đĩa bằng cách xóa các tệp tin không cần thiết
2. Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Cập nhật các chương trình và trình điều khiển

HP khuyên bạn nên thường xuyên cập nhật các chương trình và trình điều khiển. Các bản cập nhật có thể giải quyết các vấn đề và mang lại các tính năng và tùy chọn mới cho máy tính của bạn. Ví dụ:

các thành phần đồ họa cũ có thể không hoạt động tốt với những phần mềm chơi game mới nhất. Nếu không có trình điều khiển mới nhất, bạn sẽ không tận dụng tối ưu thiết bị của bạn.

Truy cập <http://www.hp.com/support> để tải xuống phiên bản mới nhất của các chương trình và trình điều khiển HP. Ngoài ra, hãy đăng ký để nhận thông báo tự động khi có các bản cập nhật.

Nếu bạn muốn cập nhật các chương trình và trình điều khiển của mình, thực hiện theo các hướng dẫn sau:

1. Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `support`, rồi chọn ứng dụng **HP Support Assistant**.

-hoặc-

Từ màn hình nền Windows, nhấp vào biểu tượng dấu chấm hỏi trong vùng thông báo bên phải của thanh tác vụ.

2. Nhấp vào **Updates and tune-ups** (Cập nhật và tinh chỉnh), rồi nhấp vào **Check for HP updates now** (Kiểm tra bản cập nhật HP ngay).
3. Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Vệ sinh máy tính của bạn

Sử dụng các sản phẩm sau để vệ sinh máy tính của bạn một cách an toàn:

- Dimethyl benzyl ammonium chloride có nồng độ tối đa 0,3 phần trăm (ví dụ: khăn lau dùng một lần, khăn này có nhiều hãng cung cấp).
- Nước rửa kính không cồn
- Dung dịch nước và xà phòng nhẹ
- Làm khô miếng vải lau sợi nhỏ hoặc vải da (miếng vải không tĩnh điện và không dầu)
- Khăn lau bằng vải tĩnh điện

⚠ THẬN TRỌNG: Tránh các dung môi có tính tẩy mạnh có thể gây tổn hại vĩnh viễn cho máy tính của bạn. Nếu bạn không biết chắc sản phẩm làm sạch nào an toàn cho máy tính của bạn, hãy kiểm tra các lượng chất trong sản phẩm để đảm bảo các thành phần như cồn, axeton, amoni clorua, metylen clorua và hydrocarbon không được bao gồm trong sản phẩm.

Vật liệu dạng sợi, chẳng hạn như khăn giấy, có thể làm trầy xước máy tính. Theo thời gian, các hạt bụi bẩn và chất tẩy rửa có thể bị kẹt lại trong các vết trầy xước.

Quy trình vệ sinh

Thực hiện theo các quy trình trong phần này để vệ sinh máy tính của bạn một cách an toàn.

⚠ CẢNH BÁO! Để ngăn ngừa điện giật hoặc hư hỏng cho các linh kiện, không cố gắng làm sạch máy tính của bạn khi máy đang bật.

1. Tắt máy tính.
2. Ngắt kết nối nguồn xoay chiều.
3. Ngắt kết nối với tất cả các thiết bị đang chạy bằng điện bên ngoài.


⚠ THẬN TRỌNG: Để tránh gây hư hỏng cho các bộ phận bên trong, không phun chất tẩy rửa hoặc chất lỏng trực tiếp lên bất kỳ bề mặt nào của máy tính. Chất lỏng nhỏ giọt trên bề mặt có thể gây tổn hại vĩnh viễn cho các linh kiện bên trong.

Vệ sinh màn hình


Nhẹ nhàng lau sạch màn hình bằng vải mềm không có xơ vải và được làm ẩm bằng nước lau kính không chứa cồn. Đảm bảo màn hình khô trước khi bạn đóng máy tính.


Vệ sinh các mặt hoặc vỏ máy

Để làm vệ sinh các mặt hoặc vỏ máy, hãy dùng vải vi sợi mềm hoặc vải da, làm ẩm bằng một trong những dung dịch tẩy rửa được liệt kê trước đó hoặc sử dụng khăn lau dùng một lần được chấp nhận.

 **GHI CHÚ:** Khi làm vệ sinh vỏ máy, hãy lau theo chuyển động tròn để hỗ trợ loại bỏ bụi bẩn và các mảnh vụn.

Vệ sinh Bàn di chuột, bàn phím hoặc chuột (chỉ các model được chọn)

 **CẢNH BÁO!** Để giảm nguy cơ bị giật điện hoặc gây hư hỏng cho các bộ phận bên trong, không dùng các đầu hút của máy hút bụi để làm sạch bàn phím. Máy hút bụi có thể để lại các mảnh vụn trong nhà lên mặt bàn phím.


 **THẬN TRỌNG:** Để tránh gây hư hỏng cho các bộ phận bên trong, không cho phép chất lỏng nhỏ xuống giữa các phím.

- Để làm sạch Bàn di chuột, bàn phím hoặc chuột, hãy sử dụng một miếng vải mềm sợi nhỏ hoặc vải da được làm ẩm bằng một trong những dung dịch tẩy rửa được liệt kê trước đó hoặc sử dụng khăn lau dùng một lần được chấp nhận.
- Để ngăn không cho các phím bị dính lại và để loại bỏ bụi, xơ và các mảnh vụn khỏi bàn phím, hãy sử dụng một lon khí nén có ống dài.

Mang theo máy khi đi du lịch hoặc vận chuyển máy tính của bạn


Nếu bạn phải mang theo máy khi đi ra ngoài hoặc vận chuyển máy, thực hiện theo những lời khuyên sau để giữ cho thiết bị của bạn an toàn.

- Chuẩn bị cho máy tính để mang đi hoặc để vận chuyển:
 - Sao lưu các thông tin của bạn vào một ổ đĩa ngoài.
 - Tháo tất cả đĩa và các thẻ phương tiện ngoài, như thẻ nhớ.
 - Tắt và sau đó ngắt kết nối với tất cả thiết bị ngoài.
 - Tắt máy tính.
- Mang theo bản sao lưu các thông tin của bạn. Giữ bản sao lưu tách biệt khỏi máy tính.
- Khi đi bằng máy bay, hãy mang máy tính như hành lý xách tay; không đem gửi máy tính chung với phần hành lý còn lại của bạn.

 **THẬN TRỌNG:** Tránh để ổ đĩa tiếp xúc với từ trường. Các thiết bị an ninh có từ trường bao gồm các thiết bị quét toàn thân và gậy quét an ninh tại sân bay. Bảng tải và các thiết bị an ninh tương tự tại sân bay có chức năng kiểm tra hành lý xách tay đều sử dụng tia X thay vì từ tính, vì thế sẽ không làm hỏng ổ đĩa.


- Nếu bạn có kế hoạch sử dụng máy tính trên chuyến bay, hãy lắng nghe thông báo trên máy bay về việc khi nào bạn được phép sử dụng máy tính. Có được sử dụng máy tính trong chuyến bay hay không là quyết định của hãng hàng không.

- Nếu bạn sắp vận chuyển máy tính hoặc ổ đĩa, hãy dùng bao bì bảo vệ phù hợp và gắn nhãn "DỄ VỠ" trên bao bì.
- Sử dụng các thiết bị không dây có thể bị hạn chế trong một số môi trường. Những hạn chế này có thể áp dụng khi đang trên máy bay, trong bệnh viện, gần những vật liệu nổ và ở những vị trí nguy hiểm. Nếu bạn không chắc về chính sách được áp dụng đối với việc sử dụng thiết bị không dây trong máy tính của mình, hãy đề nghị cho phép sử dụng máy tính trước khi bạn bật máy lên.
- Nếu bạn đang đi du lịch quốc tế, hãy làm theo những gợi ý sau:
 - Kiểm tra các quy định hải quan liên quan đến máy tính ở mỗi quốc gia hoặc khu vực trong hành trình của bạn.
 - Kiểm tra các yêu cầu dây điện và bộ nguồn cho mỗi vị trí mà bạn có kế hoạch sử dụng máy tính. Điện áp, tần số và cấu hình đầu cắm sẽ khác nhau.

 **CẢNH BÁO!** Để giảm nguy cơ bị điện giật, hỏa hoạn hoặc gây hư hỏng cho thiết bị, không cố gắng nạp năng lượng cho máy tính bằng bộ nguồn điện áp được bán cho thiết bị.

8 Bảo mật máy tính và thông tin của bạn

Bảo mật máy tính là cần thiết để bảo vệ tính bí mật, tính nguyên vẹn và tính khả dụng của thông tin. Các giải pháp bảo mật chuẩn được cung cấp bởi hệ điều hành, ứng dụng HP, Setup Utility (BIOS) không phải của Windows và phần mềm bên thứ ba khác có thể giúp bảo vệ máy tính của bạn khỏi nhiều nguy cơ khác nhau, như virus, sâu máy tính và các loại mã độc khác.

 **QUAN TRỌNG:** Một số tính năng bảo mật được liệt kê trong chương này có thể không có khả dụng trên máy tính của bạn.

Sử dụng mật khẩu

Mật khẩu là một nhóm các ký tự bạn chọn để bảo vệ thông tin máy tính của mình và để bảo vệ các giao dịch trực tuyến. Có thể thiết đặt nhiều loại mật khẩu. Ví dụ: khi bạn cài đặt máy tính của mình lần đầu tiên, bạn được yêu cầu tạo mật khẩu người dùng để bảo mật máy tính của bạn. Có thể thiết đặt mật khẩu bổ sung trong Windows hoặc trong HP Setup Utility (BIOS) được thiết đặt sẵn trên máy tính của bạn.

Bạn có thể nhận thấy thật hữu ích khi sử dụng cùng một mật khẩu cho tính năng Setup Utility (BIOS) và cho tính năng bảo mật của Windows.

Để tạo và lưu mật khẩu, sử dụng những lời khuyên sau đây:

- Để giảm thiểu nguy cơ bị khóa không cho vào máy tính, hãy ghi lại từng mật khẩu và lưu giữ nó ở nơi an toàn cách xa máy tính. Không lưu mật khẩu vào một tập tin trên máy tính.
- Không tạo mật khẩu, thực hiện theo các yêu cầu do chương trình thiết đặt.
- Thay đổi mật khẩu của bạn ít nhất mỗi 3 tháng.
- Mật khẩu lý tưởng là mật khẩu dài có chữ cái, dấu câu, ký hiệu và số.
- Trước khi bạn gửi máy tính đi bảo dưỡng, hãy sao lưu các tập tin, xóa các tập tin bí mật, rồi xóa tất cả các cài đặt mật khẩu.

Để biết thêm thông tin về mật khẩu Windows, chẳng hạn như mật khẩu trình bảo vệ màn hình:

- ▲ Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `support`, rồi chọn ứng dụng **HP Support Assistant**.

-hoặc-

Từ màn hình nền Windows, nhấp vào biểu tượng dấu chấm hỏi trong vùng thông báo bên phải của thanh tác vụ.

Thiết đặt mật khẩu Windows


Mật khẩu	Chức năng
Mật khẩu người dùng	Bảo vệ quyền truy cập vào tài khoản người dùng Windows.
Mật khẩu quản trị viên	Bảo vệ truy cập cấp quản trị viên vào nội dung trên máy tính.

GHI CHÚ: Mật khẩu này có thể sử dụng để truy cập nội dung Setup Utility (BIOS).

Thiết đặt mật khẩu Setup Utility (BIOS)

Mật khẩu	Chức năng
Mật khẩu quản trị viên	<ul style="list-style-type: none">Phải được nhập mỗi lần bạn truy cập Setup Utility (BIOS).Nếu bạn quên mật khẩu quản trị viên của bạn, bạn không thể truy cập Setup Utility (BIOS).
Mật khẩu khởi động	<ul style="list-style-type: none">Phải được nhập mỗi lần bạn bật hoặc khởi động lại máy tính.Nếu bạn quên mật khẩu khởi động của bạn, bạn không thể bật hoặc khởi động lại máy tính.

Để thiết đặt, thay đổi hoặc xóa mật khẩu quản trị viên hoặc mật khẩu khởi động trong Setup Utility (BIOS):


 **GHI CHÚ:** Nếu bạn có máy tính bảng có bàn phím rời hoặc để cắm bàn phím, lắp bàn phím trước khi bắt đầu các bước sau.

1. Khởi động Setup Utility (BIOS):
Mở hoặc khởi động lại máy tính, nhấn nhanh phím **esc**, rồi nhấn **f10**.
2. Sử dụng các phím mũi tên để chọn **Security** (Bảo mật), rồi thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Những thay đổi của bạn sẽ có hiệu lực khi máy tính khởi động lại.

Sử dụng đầu đọc dấu vân tay (chỉ các model được chọn)

Đầu đọc vân tay tích hợp có sẵn trên một số model máy tính được chọn.

 **GHI CHÚ:** Để biết vị trí đầu đọc vân tay trên máy tính của bạn, hãy xem [Xác định linh kiện thuộc trang 4](#).

Để sử dụng đầu đọc vân tay, bạn phải cài đặt tài khoản người dùng và mật khẩu trên máy tính, rồi đăng ký một hoặc nhiều vân tay bằng cách sử dụng phần mềm HP SimplePass.

Để đăng ký dấu vân tay với HP SimplePass:

1. Lướt một ngón tay trên cảm biến dấu vân tay để khởi chạy HP SimplePass.
– hoặc –
Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập **simple**, rồi chọn **HP SimplePass**.
2. Khi màn hình chào mừng của HP SimplePass xuất hiện, nhấp vào **Get Started** (Bắt đầu).
3. HP SimplePass nhắc bạn lướt ngón tay trở của mình trên cảm biến.
4. Lướt ngón tay của bạn 3 lần để hoàn tất đăng ký.
Nếu đăng ký thành công, vòng tròn màu xanh xuất hiện trên ngón tay tương như trong hình minh họa.
5. Lặp lại các bước 1 đến 4 để đăng ký thêm vân tay.

Sử dụng phần mềm bảo mật Internet

Khi bạn sử dụng máy tính của bạn để truy cập email, mạng hoặc Internet, máy tính của bạn có khả năng tiếp xúc với các virus máy tính, phần mềm gián điệp và các mối đe dọa trực tuyến khác. Để giúp bảo vệ máy tính của bạn, phần mềm bảo mật Internet, bao gồm các tính năng chống virus và tường lửa, có thể được cài đặt sẵn trên máy tính của bạn như một bản thử nghiệm. Để bảo vệ máy tính liên tục trước những virus mới được phát hiện và các rủi ro bảo mật khác, phần mềm bảo mật phải được luôn cập nhật. Chúng tôi đặc biệt khuyến nghị bạn nên nâng cấp các bản thử nghiệm phần mềm bảo mật hoặc mua phần mềm bạn muốn để bảo vệ toàn diện cho máy tính của bạn.

Sử dụng phần mềm diệt virus

Virus máy tính có thể vô hiệu hóa các chương trình, tiện ích hoặc hệ điều hành, hoặc khiến chúng hoạt động bất thường. Phần mềm diệt virus có thể phát hiện hầu hết tất cả các virus, tiêu diệt chúng và trong nhiều trường hợp, sửa chữa bất kỳ hư hại nào mà những virus này gây ra.

Để cung cấp bảo vệ liên tục chống lại virus mới được phát hiện, phần mềm diệt virus phải luôn được cập nhật.

Chương trình diệt virus có thể được cài đặt sẵn trên máy tính của bạn. Chúng tôi thực sự khuyên bạn nên sử dụng chương trình diệt virus theo lựa chọn của bạn để bảo vệ đầy đủ cho máy tính của bạn.

Để biết thêm thông tin về virus máy tính, từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `support` (hỗ trợ), rồi chọn ứng dụng **HP Support Assistant** (Trình hỗ trợ của HP) hoặc từ màn hình nền Windows, nhấp vào biểu tượng dấu hỏi trong khu vực thông báo, ở rìa bên phải của thanh tác vụ.

Sử dụng phần mềm tường lửa

Tường lửa được thiết kế để ngăn chặn truy cập trái phép vào hệ thống hoặc mạng. Tường lửa có thể là phần mềm bạn cài đặt trên máy tính và/hoặc mạng của mình hoặc nó có thể là một kết hợp cả phần cứng và phần mềm.

Có hai loại tường lửa nên xem xét:

- Tường lửa dựa trên máy chủ—Phần mềm chỉ bảo vệ máy tính cài đặt phần mềm đó.
- Tường lửa dựa trên mạng—Được cài đặt giữa DSL hoặc modem cáp của bạn và mạng gia đình của bạn để bảo vệ tất cả các máy tính trên mạng.

Khi cài đặt tường lửa trên một hệ thống, tất cả cá dữ liệu được gửi đến và từ hệ thống sẽ được giám sát và so sánh với một tập hợp tiêu chí bảo mật do người dùng xác định. Bất kỳ dữ liệu nào không phù hợp với những tiêu chí đó sẽ bị chặn.

Cài đặt bản cập nhật phần mềm

Phần mềm HP, phần mềm Windows và phần mềm bên thứ ba được cài đặt trên máy tính của bạn phải được cập nhật thường xuyên để sửa các vấn đề về bảo mật và cải thiện hiệu suất của phần mềm. Để biết thêm thông tin, xem [Cập nhật các chương trình và trình điều khiển thuộc trang 35](#).

Cài đặt bản cập nhật bảo mật quan trọng

⚠ THẬN TRỌNG: Microsoft gửi cảnh báo về các bản cập nhật quan trọng. Để bảo vệ máy tính khỏi các lỗ hổng bảo mật và virus máy tính, cài đặt tất cả các bản cập nhật quan trọng từ Microsoft ngay khi bạn nhận được cảnh báo.

Bạn có thể cài đặt những bản cập nhật này theo cách thủ công hoặc tự động.

Để xem hoặc thay đổi thiết đặt:

1. Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `control panel`.

– hoặc –

Từ màn hình nền Windows, nhấp chuột phải vào nút **Start** (Bắt đầu), rồi chọn **Control Panel** (Bảng điều khiển).

2. Chọn **System and Security** (Hệ thống và Bảo mật), chọn **Windows Update**, chọn **Change settings** (Thay đổi thiết đặt), rồi thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Bảo mật mạng không dây của bạn

Khi bạn thiết lập mạng WLAN hoặc truy cập vào mạng WLAN hiện có, luôn bật tính năng bảo mật để bảo vệ mạng của bạn khỏi bị truy cập trái phép. Mạng WLAN tại các khu vực công cộng (điểm truy cập) như quán cà phê và các sân bay có thể không được bảo mật.

Sao lưu các ứng dụng phần mềm và thông tin của bạn

Thường xuyên sao lưu các ứng dụng phần mềm và thông tin của bạn để tránh bị mất vĩnh viễn hoặc bị tổn hại do bị virus tấn công hay phần mềm hoặc phần cứng không hoạt động. Để biết thêm thông tin, xem [Sao lưu, khôi phục và phục hồi thuộc trang 49](#).

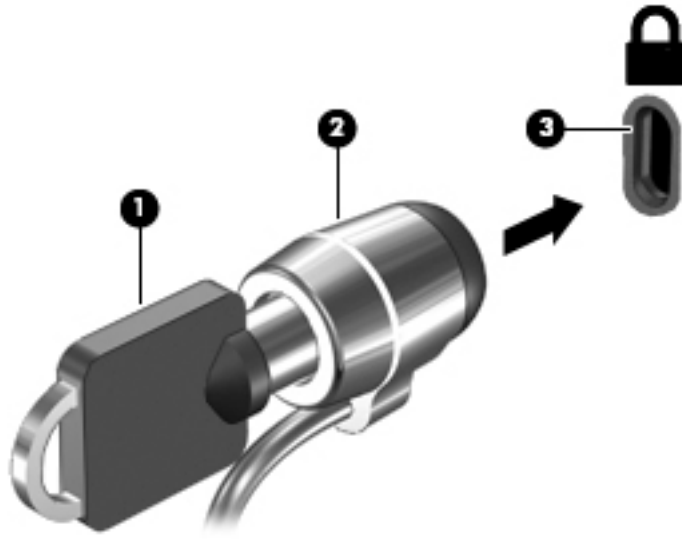
Sử dụng khóa cáp bảo mật tùy chọn

Khóa cáp bảo mật, mua riêng, được thiết kế với chức năng làm công cụ ngăn chặn, nhưng nó không thể ngăn cản máy tính bị sử dụng sai mục đích hoặc bị trộm cắp. Khóa cáp bảo mật chỉ là một trong một số phương pháp nên được áp dụng như là một phần trong giải pháp bảo mật toàn diện nhằm hỗ trợ chống trộm tối đa.

Khe cắm dây cáp bảo mật trên máy tính của bạn có thể trông hơi khác so với hình ảnh minh họa trong phần này. Để biết vị trí của khe cắm dây cáp bảo mật trên máy tính của bạn, xem [Tìm hiểu về máy tính thuộc trang 4](#).

1. Móc khóa cáp bảo mật quanh một vật cố định.
2. Cắm chìa khóa (1) vào khóa cáp bảo mật (2).

3. Cắm khóa cáp bảo mật vào khe cắm dây bảo mật trên máy tính (3), rồi sau đó khóa lại khóa cáp bảo mật bằng chìa khóa.





4. Lấy chìa khóa ra và cất ở nơi an toàn.

9 Sử dụng Setup Utility (BIOS)

Setup Utility (Tiện ích cài đặt), hay Basic Input/Output System (Hệ thống đầu vào/đầu ra cơ bản) (BIOS), kiểm soát sự liên hệ giữa các thiết bị nhập và xuất trên hệ thống (như là ổ đĩa, màn hình, bàn phím, chuột và máy in). Setup Utility (BIOS) gồm có các thiết đặt dùng cho các loại thiết bị đã được cài đặt, trình tự khởi động của máy tính và dung lượng hệ thống cũng như bộ nhớ mở rộng.

Khởi động Setup Utility (BIOS)

 **THẬN TRỌNG:** Hết sức thận trọng khi thực hiện thay đổi trong Setup Utility (BIOS). Lỗi xảy ra có thể khiến cho máy tính không hoạt động tốt.

 **GHI CHÚ:** Nếu bạn có máy tính bảng có bàn phím rời hoặc đế cắm bàn phím, lắp bàn phím trước khi bắt đầu các bước sau.

▲ Mở hoặc khởi động lại máy tính, nhấn nhanh phím **esc**, rồi nhấn **f10**.

Cập nhật BIOS

Phiên bản cập nhật của BIOS có thể có sẵn trên trang web của HP.

Hầu hết các bản cập nhật BIOS trên trang web của HP đều được gói trong tập tin nén có tên là *SoftPaqs*.

Một số gói tải xuống chứa tập tin có tên *Readme.txt*, tập tin này chứa thông tin về cài đặt và giải quyết sự cố với tập tin.

Xác định phiên bản BIOS

Để xác định liệu bản cập nhật BIOS có sẵn có chứa phiên bản BIOS mới hơn so với phiên bản hiện được cài đặt trên máy tính không, bạn cần biết phiên bản BIOS hệ thống được cài đặt.


Thông tin phiên bản BIOS (còn được gọi là *ngày ROM* và *BIOS hệ thống*) có thể biết được bằng cách nhấn **fn+esc** (nếu bạn đang ở trong Windows) hoặc bằng cách sử dụng Setup Utility (BIOS).

1. Khởi động Setup Utility (BIOS) (xem [Khởi động Setup Utility \(BIOS\) thuộc trang 44](#)).
2. Sử dụng các phím mũi tên để chọn **Main** (Chính), rồi ghi lại phiên bản BIOS của bạn.


Để thoát Setup Utility (BIOS):

1. Sau đó dùng các phím mũi tên để chọn **Exit** (Thoát), chọn **Exit Discarding Changes** (Thoát và hủy thay đổi), rồi nhấn **enter**.
2. Chọn **Yes** (Có).

Tải xuống bản cập nhật BIOS

 **THẬN TRỌNG:** Để giảm nguy cơ làm hỏng máy tính hoặc cài đặt không thành công, chỉ tải xuống và cài đặt bản cập nhật BIOS khi máy tính được kết nối với nguồn điện ngoài đáng tin cậy bằng bộ nguồn AC. Không tải xuống hoặc cài đặt bản cập nhật BIOS trong khi máy tính đang chạy bằng pin, được cắm vào thiết bị để cắm thêm tùy chọn hoặc được kết nối với nguồn điện ngoài tùy chọn. Trong khi tải xuống và cài đặt, thực hiện theo các hướng dẫn sau:

- Không ngắt kết nối nguồn khỏi máy tính bằng cách rút phích cắm dây nguồn khỏi ổ cắm điện xoay chiều.
- Không tắt máy tính hoặc kích hoạt trạng thái Sleep (Ngủ).
- Không cắm, tháo, kết nối hoặc ngắt kết nối bất kỳ thiết bị, cáp hoặc dây nào.

 **GHI CHÚ:** Nếu máy tính của bạn được kết nối mạng, hỏi ý kiến quản trị viên mạng trước khi cài đặt bất kỳ bản cập nhật phần mềm nào, đặc biệt là bản cập nhật BIOS hệ thống.

1. Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `support`, rồi chọn ứng dụng **HP Support Assistant**.

– hoặc –

Từ màn hình nền Windows, nhấp vào biểu tượng dấu chấm hỏi trong vùng thông báo bên phải của thanh tác vụ.

2. Nhấp vào **Updates and tune-ups** (Cập nhật và tinh chỉnh), rồi nhấp vào **Check for HP updates now** (Kiểm tra bản cập nhật HP ngay).

3. Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

4. Ở khu vực tải xuống, thực hiện theo các bước sau:

a. Xác định bản cập nhật BIOS mới nhất và so sánh nó với phiên bản BIOS hiện được cài đặt trên máy tính của bạn. Nếu bản cập nhật mới hơn so với BIOS của bạn, ghi lại ngày, tên và nhận dạng khác. Bạn có thể cần thông tin này để tìm bản cập nhật sau này, sau khi đã tải bản cập nhật xuống ổ cứng của bạn.

b. Làm theo hướng dẫn trên màn hình để tải xuống lựa chọn của bạn vào ổ cứng.

Nếu bản cập nhật mới hơn BIOS của bạn, ghi chú lại đường dẫn đến vị trí trên ổ cứng của bạn, nơi bản cập nhật BIOS được tải xuống. Bạn sẽ cần truy cập vào đường dẫn này khi đã cài đặt bản cập nhật.

Quy trình cài đặt BIOS có thể khác nhau. Làm theo mọi hướng dẫn xuất hiện trên màn hình sau khi tải xuống hoàn tất. Nếu không có hướng nào xuất hiện, làm theo các bước sau:

1. Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `file` (tệp), rồi chọn **File Explorer**.

– hoặc –

Từ màn hình nền Windows, nhấp chuột phải vào nút **Start** (Bắt đầu), rồi chọn **File Explorer**.


2. Nhấp chuột phải vào chỉ định ổ cứng của bạn. Chỉ định ổ cứng thường là Local Disk (C:).

3. Sử dụng đường dẫn ổ cứng mà bạn đã ghi lại trước đó, mở thư mục trên ổ cứng có chứa bản cập nhật.

4. Nhấp đúp vào tệp có phần mở rộng `.exe` (ví dụ: `filename.exe`).

Quá trình cài đặt BIOS bắt đầu.

5. Hoàn tất cài đặt bằng cách làm theo hướng dẫn trên màn hình.

 **GHI CHÚ:** Sau khi thông báo trên màn hình báo cáo rằng cài đặt thành công, bạn có thể xóa tệp đã tải xuống từ ổ đĩa cứng của mình.

10 Sử dụng Chẩn đoán phần cứng máy tính HP (UEFI)


HP PC Hardware Diagnostics (Chẩn đoán phần cứng máy tính HP) là Unified Extensible Firmware Interface (Giao diện phần cứng mở rộng hợp nhất) (UEFI) cho phép bạn chạy kiểm tra chẩn đoán để xác định xem phần cứng máy tính có đang hoạt động tốt hay không. Công cụ hoạt động ngoài hệ điều hành để có thể ngăn hỏng phần cứng khỏi những vấn đề xảy ra do hệ điều hành hoặc các thành phần phần mềm khác.

Để bắt đầu Chẩn đoán phần cứng máy tính HP (UEFI):

1. Mở hoặc khởi động lại máy tính, nhấn nhanh phím **esc**, sau đó nhấn **f2**.

BIOS dò tìm 3 nơi hoạt động cho các công cụ chẩn đoán, theo thứ tự sau:


- a. Ổ USB được kết nối

 **GHI CHÚ:** Để tải công cụ Chẩn đoán phần cứng máy tính HP (UEFI) về ổ USB, xem [Tải xuống HP PC Hardware Diagnostics \(Chẩn đoán phần cứng máy tính HP\) \(UEFI\) vào thiết bị USB thuộc trang 47](#).


- b. Ổ cứng

- c. BIOS

2. Khi công cụ chẩn đoán được mở, dùng các phím mũi tên trên bàn phím để chọn loại kiểm tra chẩn đoán mà bạn muốn vận hành, rồi sau đó làm theo các hướng dẫn trên màn hình.

 **GHI CHÚ:** Nếu bạn muốn dừng kiểm tra chẩn đoán, nhấn **esc**.

Tải xuống HP PC Hardware Diagnostics (Chẩn đoán phần cứng máy tính HP) (UEFI) vào thiết bị USB

 **GHI CHÚ:** Hướng dẫn tải xuống HP PC Hardware Diagnostics (Chẩn đoán phần cứng máy tính HP) (UEFI) chỉ được cung cấp bằng tiếng Anh.

Có hai tùy chọn để tải xuống HP PC Hardware Diagnostics (Chẩn đoán phần cứng máy tính HP) vào thiết bị USB:

Tùy chọn 1: Trang chủ HP PC Diagnostics (Chẩn đoán máy tính HP)—Cung cấp truy cập vào phiên bản UEFI mới nhất

1. Truy cập <http://hp.com/go/techcenter/pcdiags>.
2. Nhấp liên kết **UEFI Download** (Tải xuống UEFI), sau đó chọn **Run** (Chạy).

Tùy chọn 2: Trang Support and Drivers (Hỗ trợ và ổ đĩa)—Cung cấp các bản tải dành cho một sản phẩm cụ thể với bản gốc và bản sau

1. Truy cập <http://www.hp.com>.
2. Trỏ chuột vào **Support** (Hỗ trợ), nằm ở trên cùng của trang, rồi sau đó nhấp **Download Drivers** (Tải xuống ổ đĩa).

3. Trong hộp thoại, nhập tên sản phẩm, sau đó nhấn **Go** (Tiến hành).
– hoặc –
Nhấn **Find Now** (Tìm ngay) để HP tự động phát hiện sản phẩm của bạn.
4. Chọn model máy tính của bạn, rồi sau đó chọn hệ điều hành.
5. Trong phần **Diagnostic** (Chẩn đoán), nhấn vào **HP UEFI Support Environment** (Môi trường Hỗ trợ HP UEFI).
– hoặc –
Nhấn **Download** (Tải xuống), rồi sau đó chọn **Run** (Chạy).

11 Sao lưu, khôi phục và phục hồi

Chương này cung cấp thông tin về các quy trình sau. Thông tin trong chương là quy trình chuẩn cho hầu hết các model.

- Tạo phương tiện phục hồi và sao lưu
- Khôi phục và phục hồi hệ thống của bạn

Để biết thêm thông tin, tham khảo HP Support Assistant (Trình hỗ trợ của HP).

- ▲ Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `support`, rồi chọn ứng dụng **HP Support Assistant**.

- hoặc -

Từ màn hình nền Windows, nhấp vào biểu tượng dấu chấm hỏi trong vùng thông báo bên phải của thanh tác vụ.

Tạo phương tiện phục hồi và sao lưu (chỉ các model được lựa chọn)

- Sử dụng HP Recovery Manager (Trình quản lý phục hồi HP) sau khi bạn thiết lập thành công máy tính, để tạo phương tiện HP Recovery (Phục hồi HP). Bước này sẽ tạo sao lưu của phân vùng HP Recovery (Phục hồi HP) trên máy tính. Có thể sử dụng bản sao lưu để cài đặt lại hệ điều hành ban đầu trong trường hợp ổ cứng bị hỏng hoặc được thay thế.

Để biết thông tin về việc tạo phương tiện phục hồi, xem [Tạo phương tiện HP Recovery \(Phục hồi HP\) \(chỉ các model được lựa chọn\) thuộc trang 49](#). Để biết thông tin về tùy chọn phục hồi có sẵn khi sử dụng phương tiện phục hồi, xem [Phục hồi bằng HP Recovery Manager \(Trình quản lý phục hồi HP\) \(chỉ các model được lựa chọn\) thuộc trang 51](#)
- Sử dụng công cụ Windows để tạo các điểm khôi phục hệ thống và tạo sao lưu thông tin cá nhân.

Tạo phương tiện HP Recovery (Phục hồi HP) (chỉ các model được lựa chọn)

HP Recovery Manager (Trình quản lý phục hồi HP) là chương trình phần mềm cho phép bạn tạo phương tiện phục hồi sau khi thiết lập thành công máy tính. Có thể sử dụng phương tiện HP Recovery (Phục hồi HP) để thực hiện phục hồi hệ thống nếu ổ cứng bị hỏng. Tính năng phục hồi hệ thống sẽ cài đặt lại hệ điều hành ban đầu và các chương trình phần mềm đã cài đặt của nhà sản xuất và sau đó cấu hình các thiết đặt cho chương trình. Cũng có thể sử dụng phương tiện HP Recovery (Phục hồi HP) để tùy chỉnh hệ thống hoặc khôi phục các cài đặt của nhà sản xuất nếu bạn thay ổ cứng.

- Chỉ có thể tạo một bộ phương tiện HP Recovery (Phục hồi HP). Xử lý thận trọng với các công cụ phục hồi này và giữ chúng ở nơi an toàn.
- HP Recovery Manager (Trình quản lý phục hồi HP) kiểm tra máy tính và xác định dung lượng lưu trữ cần thiết cho ổ đĩa flash USB trống hoặc số lượng đĩa DVD trắng cần thiết.
- Để tạo đĩa phục hồi, máy tính của bạn phải có ổ đĩa quang có khả năng ghi DVD và bạn chỉ được sử dụng các đĩa DVD-R, DVD+R, DVD-R DL hoặc DVD+R DL trắng chất lượng cao. Không sử dụng các đĩa có thể ghi lại như CD±RW, DVD±RW, DVD±RW hai lớp hoặc BD-RE (Blu-ray có thể ghi lại); chúng không tương thích với phần mềm HP Recovery Manager (Trình

quản lý phục hồi HP). Hoặc thay vào đó, bạn có thể sử dụng ổ đĩa flash USB trống chất lượng cao.

- Nếu máy tính của bạn không có ổ đĩa quang tích hợp có khả năng ghi DVD, nhưng bạn muốn tạo phương tiện phục hồi DVD, bạn có thể sử dụng ổ đĩa quang ngoài (mua riêng) để tạo đĩa phục hồi hoặc bạn có thể nhận đĩa phục hồi cho máy tính của mình từ bộ phận hỗ trợ. Xem sách *Worldwide Telephone Numbers* (Số điện thoại thế giới) đi kèm với máy tính. Bạn cũng có thể tìm thông tin liên hệ từ trang web của HP. Truy cập <http://www.hp.com/support>, chọn quốc gia hoặc khu vực của bạn và làm theo hướng dẫn trên màn hình. Nếu bạn sử dụng ổ đĩa quang ngoài, phải kết nối ổ này trực tiếp với cổng USB trên máy tính; không thể kết nối ổ này với cổng USB trên thiết bị ngoài, như bộ chia cổng USB.
- Đảm bảo rằng bạn đã kết nối máy tính với nguồn điện xoay chiều trước khi bắt đầu tạo phương tiện phục hồi.
- Quá trình tạo có thể mất một giờ hoặc hơn. Không làm gián đoạn quá trình tạo.
- Nếu cần, bạn có thể thoát khỏi chương trình trước khi kết thúc việc tạo tất cả các DVD phục hồi. HP Recovery Manager (Trình quản lý phục hồi HP) sẽ kết thúc việc ghi DVD hiện tại. Lần tiếp theo bạn bắt đầu HP Recovery Manager (Trình quản lý phục hồi HP), bạn sẽ được nhắc tiếp tục và các đĩa còn lại sẽ được ghi.

Để tạo phương tiện HP Recovery (Phục hồi HP):

1. Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `recovery` (phục hồi), rồi chọn **HP Recovery Manager** (Trình quản lý phục hồi HP).
2. Chọn **Recovery Media Creation** (Tạo phương tiện phục hồi), rồi làm theo hướng dẫn trên màn hình.

Nếu bạn từng muốn phục hồi hệ thống, xem [Phục hồi bằng HP Recovery Manager \(Trình quản lý phục hồi HP\) \(chỉ các model được lựa chọn\) thuộc trang 51](#).

Sử dụng công cụ Windows

Bạn có thể tạo điểm khôi phục hệ thống và tạo sao lưu thông tin cá nhân bằng công cụ Windows.

- ▲ Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `help`, rồi chọn **Help and Support** (Trợ giúp và Hỗ trợ).
– hoặc –

Từ màn hình nền Windows, nhấp vào biểu tượng dấu chấm hỏi trong vùng thông báo bên phải của thanh tác vụ.

Để biết thêm thông tin và các bước, xem **Help and Support** (Trợ giúp và Hỗ trợ).

Khôi phục và phục hồi (chỉ các model được lựa chọn)

Có một vài tùy chọn để phục hồi hệ thống. Chọn phương thức phù hợp nhất với trường hợp và kiến thức chuyên môn của bạn:

- Windows cung cấp một vài tùy chọn để khôi phục từ bản sao lưu, làm mới máy tính và thiết đặt lại máy tính về trạng thái gốc. Để biết thêm thông tin và các bước, xem **Help and Support** (Trợ giúp và Hỗ trợ).
 - ▲ Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `help`, rồi chọn **Help and Support** (Trợ giúp và Hỗ trợ).
– hoặc –

Từ màn hình nền Windows, nhấp vào biểu tượng dấu chấm hỏi trong vùng thông báo bên phải của thanh tác vụ.

- Trên model được lựa chọn, nếu bạn cần khắc phục vấn đề với ứng dụng hoặc ổ đĩa được cài đặt sẵn, sử dụng tùy chọn Drivers and Applications Reinstall (Cài đặt lại ổ đĩa và ứng dụng) của HP Recovery Manager (Trình quản lý phục hồi HP) để cài đặt lại từng ứng dụng hoặc ổ đĩa.
 - ▲ Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `recovery` (phục hồi), chọn **HP Recovery Manager** (Trình phục hồi HP), chọn **Drivers and Applications Reinstall** (Cài đặt lại ổ đĩa và ứng dụng), rồi làm theo hướng dẫn trên màn hình.
- Trên các model được lựa chọn, nếu bạn muốn thiết đặt lại máy tính của mình bằng hình ảnh thu nhỏ, bạn có thể chọn tùy chọn HP Minimized Image Recovery (Phục hồi hình ảnh thu nhỏ HP) từ phân vùng HP Recovery hoặc phương tiện HP Recovery (Phục hồi HP). Minimized Image Recovery (Phục hồi hình ảnh thu nhỏ HP) chỉ cài đặt các ổ đĩa và ứng dụng có bật phần cứng. Các ứng dụng khác được bao gồm trong hình ảnh tiếp tục sẵn có để cài đặt thông qua tùy chọn Drivers and Applications Reinstall (Cài đặt lại ổ đĩa và ứng dụng) trong HP Recovery Manager (Trình quản lý phục hồi HP).

Để biết thêm thông tin, xem [Phục hồi bằng HP Recovery Manager \(Trình quản lý phục hồi HP\) \(chỉ các model được lựa chọn\) thuộc trang 51](#).

- Trên các model được lựa chọn, nếu bạn muốn phục hồi phân vùng và nội dung gốc của nhà sản xuất máy tính, bạn có thể chọn tùy chọn System Recovery (Phục hồi hệ thống) từ phần vùng HP Recovery (Phục hồi HP) hoặc sử dụng phương tiện HP Recovery (Phục hồi HP) mà bạn đã tạo. Để biết thêm thông tin, xem [Phục hồi bằng HP Recovery Manager \(Trình quản lý phục hồi HP\) \(chỉ các model được lựa chọn\) thuộc trang 51](#). Nếu bạn chưa tạo phương tiện phục hồi, xem [Tạo phương tiện HP Recovery \(Phục hồi HP\) \(chỉ các model được lựa chọn\) thuộc trang 49](#).
- Trên các model được lựa chọn, nếu bạn đã thay ổ cứng, bạn có thể sử dụng tùy chọn Factory Reset (Thiết đặt lại của nhà sản xuất) trong phương tiện HP Recovery (Phục hồi HP) để khôi phục hình ảnh của nhà sản xuất cho ổ đĩa thay thế. Để biết thêm thông tin, xem [Phục hồi bằng HP Recovery Manager \(Trình quản lý phục hồi HP\) \(chỉ các model được lựa chọn\) thuộc trang 51](#).

Phục hồi bằng HP Recovery Manager (Trình quản lý phục hồi HP) (chỉ các model được lựa chọn)

Phần mềm HP Recovery Manager (Trình quản lý phục hồi HP) cho phép bạn phục hồi máy tính về trạng thái gốc của nhà sản xuất bằng cách sử dụng phương tiện HP Recovery (Phục hồi HP) mà bạn đã tạo hoặc bằng cách sử dụng phân vùng HP Recovery (chỉ các model được lựa chọn). Nếu bạn chưa tạo phương tiện phục hồi, xem [Tạo phương tiện HP Recovery \(Phục hồi HP\) \(chỉ các model được lựa chọn\) thuộc trang 49](#).


Sử dụng phương tiện HP Recovery (Phục hồi HP) bạn có thể chọn từ một trong các tùy chọn phục hồi sau:

- Phục hồi hệ thống—Cài đặt lại hệ điều hành gốc, rồi cấu hình thiết đặt cho các chương trình đã được cài đặt bởi nhà sản xuất.
- Minimized Image Recovery (Phục hồi hình ảnh thu nhỏ) (chỉ các model được chọn)—Cài đặt lại hệ điều hành và tất cả các ổ đĩa liên quan đến phần cứng và phần mềm, nhưng không cài đặt lại các ứng dụng phần mềm khác.
- Factory Reset (Thiết đặt lại của nhà sản xuất) (chỉ các model được chọn)—Khôi phục máy tính về trạng thái gốc của nhà sản xuất bằng cách xóa tất cả các thông tin khỏi ổ cứng và tạo lại phân vùng. Sau đó, tính năng này sẽ cài đặt lại hệ điều hành và phần mềm đã được cài đặt bởi nhà sản xuất.


Phân vùng HP Recovery (Phục hồi HP) (chỉ các model được chọn) cho phép System Recovery (Phục hồi hệ thống) và Minimized Image Recovery (Phục hồi hình ảnh thu nhỏ).

Bạn cần biết

- HP Recovery Manager (Trình quản lý phục hồi HP) chỉ thực hiện trên phần mềm đã được cài đặt bởi nhà sản xuất. Với phần mềm đi kèm với máy tính, bạn phải tải xuống phần mềm từ trang web của nhà sản xuất hoặc cài đặt lại phần mềm từ phương tiện được cung cấp bởi nhà sản xuất.

 **QUAN TRỌNG:** Phục hồi thông qua HP Recovery Manager (Trình quản lý phục hồi HP) sẽ được sử dụng như là nỗ lực cuối cùng để khắc phục vấn đề của máy tính.

- Phải sử dụng phương tiện HP Recovery (Phục hồi HP) (chỉ các model được lựa chọn) nếu ổ cứng máy tính bị hỏng. Nếu bạn chưa tạo phương tiện phục hồi, xem [Tạo phương tiện HP Recovery \(Phục hồi HP\) \(chỉ các model được lựa chọn\) thuộc trang 49](#).
- Để sử dụng tùy chọn Factory Reset (Thiết đặt lại của nhà sản xuất), bạn phải sử dụng phương tiện HP Recovery media (Phục hồi HP) (chỉ các model được lựa chọn). Nếu bạn chưa tạo phương tiện phục hồi, xem [Tạo phương tiện HP Recovery \(Phục hồi HP\) \(chỉ các model được lựa chọn\) thuộc trang 49](#).
- Nếu phương tiện HP Recovery (Phục hồi HP) (chỉ các model được lựa chọn) không hoạt động, bạn có thể nhận phương tiện phục hồi cho hệ thống của mình từ bộ phận hỗ trợ. Xem sách *Worldwide Telephone Numbers* (Số điện thoại thế giới) đi kèm với máy tính. Bạn cũng có thể tìm thông tin liên hệ từ trang web của HP. Truy cập <http://www.hp.com/support>, chọn quốc gia hoặc khu vực của bạn và làm theo hướng dẫn trên màn hình.

 **QUAN TRỌNG:** HP Recovery Manager (Trình quản lý phục hồi HP) không tự động cung cấp bản sao lưu dữ liệu cá nhân của bạn. Trước khi bắt đầu phục hồi, hãy sao lưu mọi dữ liệu cá nhân bạn muốn giữ lại.

Sử dụng phân vùng the HP Recovery (Phục hồi HP) (chỉ các model được lựa chọn)

Phân vùng HP Recovery (Phục hồi HP) (chỉ các model được lựa chọn) cho phép bạn thực hiện phục hồi hệ thống hoặc phục hồi hình ảnh thu nhỏ mà không cần đĩa phục hồi hoặc ổ đĩa flash USB phục hồi. Chỉ có thể sử dụng loại phục hồi này nếu ổ cứng vẫn hoạt động.


Để bắt đầu HP Recovery Manager (Trình quản lý phục hồi HP) từ phân vùng HP Recovery (Phục hồi HP):

1. Từ màn hình Start (Bắt đầu), nhập `recovery` (phục hồi), chọn **Recovery Manager**, (Trình quản lý phục hồi), rồi chọn **HP Recovery Environment** (Môi trường phục hồi HP).
2. Chọn **Troubleshoot** (Xử lý sự cố) từ menu tùy chọn khởi động.
3. Chọn **Recovery Manager** (Trình quản lý phục hồi), rồi làm theo hướng dẫn trên màn hình.

Sử dụng phương tiện HP Recovery (Phục hồi HP) để phục hồi

Bạn có thể sử dụng phương tiện HP Recovery (Phục hồi HP) để phục hồi hệ thống gốc. Có thể sử dụng phương thức này nếu hệ thống của bạn không có phân vùng HP Recovery (Phục hồi HP) hoặc nếu ổ cứng không hoạt động đúng cách.

1. Nếu có thể, hãy sao lưu tất cả các tệp cá nhân.
2. Chèn phương tiện HP Recovery (Phục hồi HP) mà bạn đã tạo, rồi khởi động lại máy tính.

 **GHI CHÚ:** Nếu máy tính không tự động khởi động lại trong HP Recovery Manager (Trình quản lý phục hồi HP), thay đổi trình tự khởi động máy tính. Xem [Thay đổi trình tự khởi động máy tính thuộc trang 53](#).

3. Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Thay đổi trình tự khởi động máy tính

Nếu máy tính không khởi động lại trong HP Recovery Manager (Trình quản lý phục hồi HP), bạn có thể thay đổi trình tự khởi động máy tính, là thứ tự của các thiết bị mà máy tính tìm kiếm thông tin khởi động. Bạn có thể chỉ định ổ đĩa quang hoặc ổ đĩa flash USB nào sẽ được kiểm tra trước tiên.

Để thay đổi trình tự khởi động:

1. Hãy chèn phương tiện HP Recovery (Phục hồi HP) bạn đã tạo.
2. Khởi động lại máy tính, nhấn nhanh phím **esc**, rồi nhấn phím **f9** cho tùy chọn khởi động.
3. Chọn ổ đĩa quang hoặc ổ đĩa flash USB mà bạn muốn khởi động từ đó.
4. Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

12 Thông số

Nguồn điện đầu vào

Thông tin nguồn điện trong phần này có thể có ích nếu bạn lập kế hoạch du lịch quốc tế với máy tính.


Máy tính hoạt động bằng nguồn điện một chiều, có thể cung cấp bằng nguồn điện xoay chiều hoặc một chiều. Nguồn điện xoay chiều định mức phải là 100–240 V, 50–60 Hz. Mặc dù máy tính có thể dùng điện từ nguồn điện một chiều độc lập, nhưng chỉ nên dùng bộ điều hợp xoay chiều hay nguồn điện một chiều được cung cấp và chấp nhận bởi HP cho máy tính này.


Máy tính có thể hoạt động bằng nguồn điện một chiều trong phạm vi các thông số sau. Điện thế và dòng điện vận hành khác nhau tùy nền tảng.

Nguồn điện đầu vào	Định mức
Điện thế vận hành và dòng điện	19 V dc @ 2,1 A - 40 W
	19,5 V dc @ 2,31 A - 45 W
	19,5 V dc @ 3,33 A - 65 W
	19,5 V dc @ 4,62 A - 90 W
	19,5 V @ 6,15 A - 120 W
	19,5 V dc @ 7,69 A - 150 W

Phích cắm một chiều của nguồn điện HP bên ngoài



 **GHI CHÚ:** Sản phẩm này được thiết kế cho các hệ thống điện CNTT tại Na Uy với điện thế pha-pha không vượt quá 240 V rms.

 **GHI CHÚ:** Có thể tìm thấy điện thế và dòng điện vận hành máy tính trên nhãn quy định của hệ thống.

Môi trường điều hành

Nhân tố	Hệ mét	Hoa Kỳ
Nhiệt độ		
Hoạt động	5°C đến 35°C	41°F đến 95°F
Không hoạt động	-20°C đến 60°C	-4°F đến 140°F
Độ ẩm tương đối (không ngưng tụ)		
Hoạt động	10% đến 90%	10% đến 90%
Không hoạt động	5% đến 95%	5% đến 95%
Độ cao tối đa (không có áp lực)		
Hoạt động	-15 m đến 3.048 m	-50 ft đến 10.000 ft
Không hoạt động	-15 m đến 12.192 m	-50 ft đến 40.000 ft

13 Phóng tĩnh điện

Phóng tĩnh điện là giải phóng điện tích khi 2 vật thể va chạm nhau – ví dụ: bạn bị điện giật khi đi ngang qua trên thảm và chạm vào nắm cửa kim loại.

Sự phóng điện tĩnh từ các ngón tay hay các chất dẫn tĩnh điện khác có thể gây ảnh hưởng đến các bộ phận điện tử. Để tránh làm tổn hại máy tính, ổ đĩa hoặc mất thông tin, hãy tuân thủ các phòng ngừa sau:

- Nếu các hướng dẫn tháo hoặc lắp đặt hướng dẫn bạn rút phích cắm máy tính, trước tiên cần đảm bảo máy tính được tiếp đất đúng cách.
- Bảo quản các linh kiện trong hộp chứa an toàn với tĩnh điện cho đến khi bạn đã sẵn sàng lắp đặt.
- Tránh chạm vào pin, dây dẫn và mạch điện. Xử lý các linh kiện điện tử càng ít càng tốt.
- Sử dụng công cụ không từ tính.
- Trước khi xử lý các linh kiện, xả tĩnh điện bằng cách chạm vào bề mặt kim loại chưa sơn.
- Nếu bạn tháo một linh kiện ra, đặt nó vào trong bình chứa an toàn với tĩnh điện.

Bảng chú dẫn

Ă

ăng ten WLAN, nhận dạng 10
ăng ten WWLAN, nhận dạng 10

Â

âm thanh ra (tai nghe), nhận dạng 5
âm thanh vào (micrô), nhận dạng 5

B

bản cập nhật bảo mật quan trọng, cài đặt 41
bản cập nhật phần mềm, cài đặt 41
bàn di chuột, nút 8
bàn phím và con chuột, đang sử dụng 27
bảo quản pin 32
bảo trì
 cập nhật các chương trình và trình điều khiển 35
 Disk Cleanup 35
 Disk Defragmenter 35
bộ nguồn AC, kiểm tra 33
Bàn di chuột
 sử dụng 24
Bàn di chuột, nút 7
Bàn phím số tích hợp, nhận dạng 6
Beats Audio 19
BIOS
 cập nhật 44
 khởi động Setup Utility 44
 tải xuống bản cập nhật 45
 xác định phiên bản 44

C

các loại đĩa được hỗ trợ, phục hồi 50
cài đặt
 bản cập nhật bảo mật quan trọng 41
 khóa cấp bảo mật tùy chọn 42

cập nhật các chương trình và trình điều khiển 35
cổng

 màn hình ngoài 6, 20
 sạc USB 2.0 (có điện) 9
 sạc USB 3.0 (có điện) 9
 DisplayPort 6
 HDMI 6, 20, 22
 Miracast 23
 USB 2.0 9
 USB 3.0 9
 VGA 20

cổng màn hình ngoài 20

cổng màn hình ngoài, nhận dạng 6

cổng HDMI

 kết nối 20
 nhận dạng 6
cổng VGA, kết nối 20
cửa bảo dưỡng, nhận dạng 8
cửa thông gió, nhận dạng 9
Các thao tác với Bàn di chuột và màn hình cảm ứng
 cuộn bằng hai ngón tay 24
 gõ nhẹ 24
 nhấp hai ngón tay 25
 phóng to/thu nhỏ bằng hai ngón tay 25
 trượt nhanh ở cạnh phải 25
 trượt nhanh ở cạnh trái 26
 Trượt nhanh ở cạnh trên và trượt nhanh ở cạnh dưới 26

Các thực hành tốt nhất 1

Control Panel (Bảng điều khiển) của Beats Audio 19

Công cụ Windows
 sử dụng 50

Công tắc hiển thị bên trong, nhận dạng 6

Cổng sạc USB 2.0 (có điện), nhận dạng 9

Cổng sạc USB 3.0 (có điện), nhận dạng 9

Cổng USB 2.0, nhận dạng 9

Cổng USB 3.0, nhận dạng 9

Cửa hàng ứng dụng của HP, thăm 1

CH

chăm sóc máy tính của bạn 36
chia sẻ truyền thông 17
chốt
 mở cửa bảo dưỡng 8
 tháo pin 6
chốt mở cửa bảo dưỡng 8
chốt tháo pin, nhận dạng 6
chuột, bên ngoài
 thiết đặt chế độ ưa thích 24

D

dấu vân tay, đăng ký 40
DisplayPort
 kết nối 22
 nhận dạng 6

Đ

đèn
 Bộ nguồn AC 4
 caps lock 6
 ổ cứng 6
 tắt tiếng 7
 nguồn 8
 trạng thái RJ-45 (mạng) 8
 Bàn di chuột 8
 webcam 9
 không dây 10
đèn caps lock, nhận dạng 6
đầu nối trạm nối, nhận dạng 6
đầu đọc dấu vân tay
 nhận dạng 6
 sử dụng 40
đèn ổ cứng, nhận dạng 6
đầu đọc thẻ nhớ, nhận dạng 7
đèn tắt tiếng, nhận dạng 7
đèn nguồn, nhận dạng 8
đèn trạng thái RJ-45 (mạng), nhận dạng 8
đèn webcam, nhận dạng 9
đèn không dây 10, 13
đáy 12

điều khiển không dây
hệ điều hành 13
nút 13
Phần mềm Wireless Assistant
(Hỗ trợ không dây) 13
đồng hồ năng lượng, sử dụng 30
điểm khôi phục hệ thống, tạo 49
điểm khôi phục hệ thống
tạo 50
Đầu nối pin phụ, nhận dạng 5
Đèn bàn di chuột, nhận dạng 8
Đèn bộ nguồn AC, xác định 4

G

Giắc cắm điện, nhận dạng 8
Giắc cắm (mạng) RJ-45, nhận
dạng 8

GI

giắc cắm
âm thanh ra (tai nghe) 5
âm thanh ra (tai nghe)/âm
thanh vào (micrô) 5
âm thanh vào (micrô) 5
mạng 8
RJ-45 (mạng) 8
giắc cắm, điện 8
giắc cắm âm thanh ra (tai
nghe)/âm thanh vào (micrô),
đang nhận dạng 5
giắc cắm mạng, nhận dạng 8

H

hệ thống không phản hồi 34
hình ảnh thu nhỏ, tạo 51
Hibernation (Ngủ đông)
kích hoạt 29
thoát 29
HDMI, lập cấu hình âm thanh 21
HP PC Hardware Diagnostics
(Chẩn đoán phần cứng máy tính
HP) (UEFI)
tải xuống 47
HP Recovery Manager (Trình quản
lý phục hồi HP)
bắt đầu 52
khắc phục vấn đề khởi động
53

K

kết nối mạng WLAN 14

kết nối mạng WLAN công cộng
14
kết nối mạng WLAN công ty 14
kiểm tra bộ nguồn AC 33
Khe cắm dây cáp bảo mật, nhận
dạng 8
Khoang Bluetooth, nhận dạng 6
Khởi đầu đúng 1

KH

khe cắm
đầu đọc thẻ nhớ 7
cáp bảo mật 8
SIM 8
khe cắm SIM, nhận dạng 8
khóa cáp bảo mật, cài đặt 42
khóa pin, nhận dạng 6
khu vực bàn di chuột, nhận dạng
8

L

linh kiện 4
loa
kết nối 18
nhận dạng 8
Loa siêu trầm HP Triple Bass
Reflex, nhận dạng 6

M

mang theo máy tính khi đi du
lich 12, 32, 37
mạng không dây, bảo mật 42
mạng không dây (WLAN)
kết nối 14
kết nối mạng WLAN công
cộng 14
kết nối mạng WLAN công ty
14
phạm vi hoạt động 15
mật khẩu
Setup Utility (BIOS) 40
Windows 39
mật khẩu Setup Utility (BIOS) 40
mật khẩu Windows 39
máy tính, đi du lịch 32
micrô, kết nối 19
micrô bên trong, nhận dạng 6
môi trường điều hành 55
Miracast 23

N

nút
bên phải Bàn di chuột 8
bên trái bàn di chuột 7
nguồn 7
nút không dây 13
nút nguồn
nhận dạng 7

NG

ngăn, pin 6
ngăn pin, nhận dạng 6
nguồn
pin 30
xoay chiều 33
nguồn điện pin 30
nguồn điện xoay chiều bên ngoài,
sử dụng 33
nguồn điện đầu vào 54

NH

nhãn
bảo hành 12
chứng nhận không dây 12
quản lý 12
số sê-ri 12
Bluetooth 12
Chứng chỉ xác thực của
Microsoft 12
WLAN 12
nhãn bảo hành, đang định vị 12
nhãn chứng nhận không dây 12
nhãn Bluetooth 12
nhãn WLAN 12
nhiệt độ 32
nhiệt độ pin 32

Ô

ổ đĩa quang, nhận dạng 7

P

pin
bảo quản 32
có niêm phong của nhà sản
xuất 30
giải quyết mức pin yếu 32
người dùng có thể thay thế 30
thông tin về pin 31
tiêu hao 31
tiết kiệm năng lượng 31
vứt bỏ 32

- Phân vùng HP Recovery (Phục hồi HP)
 - phục hồi 52
 - Phần mềm bảo mật Internet, sử dụng 41
 - Phần mềm Disk Cleanup (Dọn đĩa) 35
 - Phần mềm Disk Defragmenter (Trình chống phân mảnh đĩa) 35
 - Phần mềm Wireless Assistant (Hỗ trợ không dây) 13
 - Phím ứng dụng Windows, nhận dạng 9
 - Phím Windows, nhận dạng 9
 - Phương tiện HP Recovery (Phục hồi HP)
 - phục hồi 52
 - tạo 49
- PH**
- phần mềm
 - Disk Cleanup 35
 - Disk Defragmenter 35
 - phần mềm diệt virus, sử dụng 41
 - phần mềm tường lửa 41
 - phím
 - chế độ máy bay 5, 11
 - esc 6
 - fn 6
 - num lock 7
 - thao tác 5
 - Ứng dụng Windows 9
 - Windows 9
 - phím chế độ máy bay 5, 11
 - phím esc, nhận dạng 6
 - phím fn, nhận dạng 6
 - phím nóng Beats Audio 19
 - phím num lock, nhận dạng 7
 - phím thao tác 10
 - nhận dạng 5
 - phóng tĩnh điện 56
 - phục hồi
 - đĩa 50, 52
 - bắt đầu 52
 - các loại đĩa được hỗ trợ 50
 - hệ thống 51
 - phương tiện 52
 - sử dụng phương tiện HP Recovery (Phục hồi HP) 50
 - tùy chọn 50
 - HP Recovery Manager (Trình quản lý phục hồi HP) 51
 - Ổ đĩa flash USB 52
 - phục hồi hệ thống 51
 - phục hồi hệ thống gốc 51
 - phục hồi hình ảnh thu nhỏ 52
 - phương tiện phục hồi
 - tạo 49
 - tạo bằng HP Recovery Manager (Trình quản lý phục hồi HP) 50
- S**
- sao lưu 49
 - sao lưu phần mềm và ứng dụng 42
 - số sê-ri 12
 - số sê-ri, máy tính 12
 - sử dụng bàn phím và con chuột 27
 - sử dụng mật khẩu 39
 - sử dụng nguồn điện xoay chiều bên ngoài 33
 - Sleep (ngủ)
 - kích hoạt 28
 - thoát 28
 - Sleep (Ngủ) và Hibernation (Ngủ đông) 28
 - kích hoạt 28
 - Sử dụng bàn di chuột 24
- T**
- tai nghe, kết nối 18, 19
 - tắt 34
 - tắt máy tính 34
 - tên và số của sản phẩm, máy tính 12
 - tệp bị xóa, khôi phục 50
 - tìm hiểu về máy tính 4
 - Tài nguyên HP 1
 - Thao tác cuộn bằng hai ngón tay trên Bàn di chuột và màn hình cảm ứng 24
 - Thao tác nhấp hai ngón tay trên Bàn di chuột và màn hình cảm ứng 25
 - Thao tác phóng to/thu nhỏ bằng hai ngón tay trên Bàn di chuột và màn hình cảm ứng 25
 - Thao tác trượt nhanh ở cạnh phải trên Bàn di chuột và màn hình cảm ứng 25
 - Thao tác trượt nhanh ở cạnh trái trên Bàn di chuột và màn hình cảm ứng 26
 - Thao tác trượt nhanh ở cạnh trên và trượt nhanh ở cạnh dưới Bàn di chuột và màn hình cảm ứng 26
 - Thiết bị Bluetooth 13, 15
 - Trượt bằng một ngón tay trên màn hình cảm ứng 27
- TH**
- thao tác gõ nhẹ vào Bàn di chuột và màn hình cảm ứng 24
 - thao tác màn hình cảm ứng, trượt bằng một ngón tay 27
 - thẻ nhớ, nhận dạng 7
 - thiết đặt bảo vệ mật khẩu khi thức dậy 29
 - thiết đặt nguồn điện, sử dụng 30
 - thiết bị độ nét cao, kết nối 20, 22, 23
 - thiết bị WLAN 12
 - thiết bị WWLAN 15
 - thông tin quản lý
 - nhãn chứng nhận không dây 12
 - nhãn quản lý 12
 - thông tin về pin, tìm 31
- TR**
- trình tự khởi động máy tính thay đổi 53
- V**
- vận chuyển máy tính 37
 - vệ sinh máy tính của bạn 36
 - video 19
 - vùng điều khiển bên trái, nhận dạng 7
 - vùng điều khiển
 - bên trái 7
 - bên phải 8
 - vùng điều khiển bên phải, nhận dạng 8

W

webcam

nhận dạng 9

sử dụng 18

Windows

điểm khôi phục hệ thống 49,

50

X

xác định thông tin

phần cứng 4

phần mềm 4